

TUẦN: 19

Thứ hai ngày 16 tháng 1 năm 2023

KẾ HOẠCH DẠY HỌC MÔN TIẾNG VIỆT**PHÂN MÔN HỌC VẦN****Bài 94: anh - ach (2 tiết)****I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:****1. Kiến thức, kỹ năng:**

- HS nhận biết được vần **anh, ach**; đánh vần, đọc đúng tiếng có các vần **anh, ach**
- Nhìn chữ, tìm và đọc đúng các tiếng có vần **anh, ach**
- Đọc đúng và hiểu bài Tập đọc **Tủ sách của Thanh**
- Viết đúng vần **anh, ach**, các từ **quả chanh, cuốn sách** vào bảng con

2. Phẩm chất, năng lực:

- Khởi gợi óc tìm tòi, vận dụng những điều đã học vào thực tế.
- Kiên nhẫn biết quan sát và viết đúng nét chữ, trình bày đẹp bài tập viết.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- Giáo viên: Giáo án điện tử, bộ đồ dùng biểu diễn Học vần, sách giáo khoa, máy chiếu.
- Học sinh: Bộ đồ dùng Tiếng Việt, SGK Tiếng Việt 1 tập 2, VBT Tiếng Việt 1 tập 2.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC:

TG	Nội dung	HD của GV	HD của HS	ĐDD H
4'	1. Mở đầu *Khởi động: Mục tiêu: - Tạo hứng thú cho HS. - HS ôn lại kiến thức cũ.	- GV y/c HS hát tập thể - GV cho HS chơi trò chơi: Giải cứu đại dương: y/c HS chọn hình con vật và đọc các từ, câu có vần đã học trong tuần 16, 17 - GV nhận xét	- HS thực hiện - HS thực hiện - HS lắng nghe	Slide
1'	* Kết nối: Mục tiêu: HS nắm được tên và yêu cầu của bài học	- GV giới thiệu bài - GV ghi bảng	- HS lắng nghe - HS nhắc lại	Phấn màu
20'	2. Hình thành kiến thức mới:			

	BT1: Làm quen 2.1. Dạy vần anh Mục tiêu: - HS nhận biết vần anh - Biết phân tích, đánh vần, đọc trơn tiếng chanh - Đọc trơn được từ quả chanh	- GV đưa vần anh, giới thiệu vần anh - GV đọc mẫu: anh - GV y/c HS đọc vần anh - GV y/c HS phân tích, đánh vần, đọc trơn vần anh - GV đưa tranh quả chanh, hỏi: tranh vẽ gì? - GV giải nghĩa từ: quả chanh: là quả nhỏ, có nhiều nước, vị chua, thường dùng làm gia vị hay pha nước giải khát - GV đưa từ: quả chanh, hỏi: Trong từ quả chanh tiếng nào chứa vần anh? - GV y/c HS phân tích, đánh vần, đọc trơn tiếng chanh - GV y/c HS đọc từ: quả chanh	- HS quan sát, lắng nghe - HS lắng nghe - HS đọc (cá nhân, ĐT) - HS phân tích, đánh vần, đọc trơn vần anh (cá nhân, ĐT) - HS quan sát, TLCH - HS lắng nghe - HS trả lời - HS phân tích, đánh vần, đọc trơn tiếng chanh (cá nhân,ĐT) - HS đọc (cá nhân, ĐT)	Tranh Slide
	2.2. Dạy vần ach Mục tiêu: - HS nhận biết vần ach	- GV đưa vần ach, giới thiệu vần ach - GV đọc mẫu: ach - GV y/c HS đọc vần ach	- HS quan sát, lắng nghe - HS lắng nghe - HS đọc (cá nhân, ĐT)	Tranh Slide

	- <i>Biết phân tích, đánh vần, đọc trơn tiếng sách</i> - <i>Đọc trơn được từ cuốn sách</i>	- GV y/c HS phân tích, đánh vần, đọc trơn vần ach - GV đưa tranh cuốn sách, hỏi: tranh vẽ gì? - GV giải nghĩa từ: cuốn sách: là từ chỉ đơn vị sách vở được đóng thành tập, hay từng đơn vị tác phẩm văn học,... - GV hỏi: trong từ cuốn sách, tiếng nào có vần ach - GV đưa tiếng: sách - GV y/c HS phân tích, đánh vần, đọc trơn tiếng sách - GV y/c HS đọc trơn từ cuốn sách	- HS phân tích, đánh vần, đọc trơn vần ach (cá nhân, ĐT) - HS quan sát, TLCH - HS lắng nghe - HS trả lời - HS phân tích, đánh vần, đọc trơn tiếng sách (cá nhân, ĐT) - HS đọc (cá nhân, ĐT)	
	2.3 Củng cố Mục tiêu: - <i>HS nhận ra sự giống và khác nhau giữa 2 vần anh -ach</i> - <i>HS ghép được vần anh - ach, tiếng chanh, tiếng sách</i>	- GV hỏi: con vừa được học 2 vần gì mới? - GV y/c HS so sánh 2 vần anh-ach - GV y/c HS ghép trên bảng gài: + vần anh - ach + tiếng chanh, tiếng sách - GV y/c HS nhận xét, sửa lỗi (nếu có).	- HS trả lời - HS so sánh - HS ghép vần và tiếng trên bảng gài - HS nhận xét, tự sửa lỗi (nếu có)	BĐĐ

3'	Nghỉ giải lao	- GV y/c HS hát tập thể	- HS thực hiện	Nhạc
7'	3. Luyện tập, thực hành 3.1. Mở rộng vốn từ (BT 2) Mục tiêu: <i>HS tìm được tiếng có vần anh - ach</i>	- GV nêu yêu cầu của BT2 - GV y/c HS đọc thầm các từ dưới tranh theo tay GV chỉ - GV y/c HS đọc to các từ dưới tranh - Y/c HS làm bài trong VBT - GV chữa bài: + GV chiếu bài của HS + Y/c HS trình bày bài kết hợp phân tích 1 vài tiếng bất kì? + y/c HS nhận xét + GV nhận xét, chốt đáp án đúng. + GV kiểm tra bài làm của HS cả lớp, y/c HS tự sửa lỗi sai (nếu có) - GV giải nghĩa từ: + khách sạn: một công trình kiến trúc kiên cố, có nhiều phòng ngủ, nhiều tầng, được trang bị các thiết bị, đồ đạc chuyên dụng phục vụ cho mục	- Lắng nghe - HS đọc thầm - HS đọc to (theo thứ tự và không theo thứ tự) - HS làm bài vào VBT - HS trình bày - HS nhận xét - HS lắng nghe - HS đối chiếu bài, tự sửa lỗi (nếu có) - HS lắng nghe	Slide

		đích kinh doanh dịch vụ lưu trú cùng với nhiều dịch vụ bổ sung khác. - GV y/c đọc lại các tiếng/từ có vần anh - ach - GV y/c HS nêu tiếng ngoài bài chứa vần anh – ach	- HS đọc (cá nhân, ĐT) - HS nêu tiếng ngoài bài chứa vần	
		Tiết 2		
17'	3.4.Tập đọc Mục tiêu: <i>HS</i> <i>đọc và hiểu nội</i> <i>dung bài tập</i> <i>đọc</i> a) Giới thiệu b) GV đọc mẫu c) Luyện đọc từ ngữ d) Luyện đọc câu	- Đưa hình ảnh, hỏi: + Tranh vẽ gì ? - Đưa nội dung bài tập đọc - GV đọc mẫu - GV y/c HS tìm các tiếng trong bài có vần anh - ach - Gọi HS đọc từ: tủ sách, cuốn sách, tranh ảnh, hiền lành, cục tác, ủn ỉn, rất nhanh - Giải nghĩa từ: + Cục tác: tiếng gà mái kêu to sau khi đẻ hoặc hoảng sợ. - YC HS đếm số câu - GV chỉ từng câu cho 1 HS đọc vỡ, sau đó cả lớp đọc - Gọi HS đọc nối tiếp câu	- HS quan sát - HS trả lời - Lắng nghe - HS lên bảng chỉ và đọc - HS đọc (Cá nhân + ĐT) - HS lắng nghe - HS trả lời - HS đọc (cá nhân, ĐT) - HS đọc nối tiếp	Tranh SGK Slide

	e) Luyện đọc đoạn g) Luyện đọc cả bài f) Tìm hiểu bài đọc	- GV chia bài đọc thành 3 đoạn (2 câu /2 câu/ 2 câu) - 3 HS đọc mẫu nối tiếp đoạn trước lớp - YC HS đọc nối tiếp đoạn theo nhóm 3 - GV y/c các nhóm lên thi đọc - Gọi đại diện các tổ lên thi đọc cả bài - Gọi HS nhận xét - GV nhận xét - GV nêu yêu cầu của BT3 trong VBT - YC HS làm bài vào VBT - GV chữa bài: + GV chiếu bài của HS + Y/c HS đọc 2 câu hoàn chỉnh + Y/c HS nhận xét + GV nhận xét, chốt đáp án đúng. + GV kiểm tra bài làm của HS cả lớp, y/c HS tự sửa lỗi sai (nếu có)	- HS quan sát - 3 HS đọc nối tiếp đoạn - HS đọc nối tiếp đoạn theo nhóm 3 - Các nhóm thi đọc - Đại diện tổ thi đọc - HS nhận xét - HS lắng nghe - HS lắng nghe - HS làm bài - HS đọc - HS nhận xét - HS lắng nghe - HS đối chiếu bài, sửa lỗi (nếu có)	Tranh SGK Slide
2'	Nghỉ giải lao	- GV cho HS chơi trò chơi	- HS chơi trò chơi	Slide
12'	3.3.Tập viết Mục tiêu:<i>HS viết đúng, đẹp</i> a) Viết anh - ach	- Đưa nội dung bài viết - GV y/c HS nhận xét về độ cao của các con chữ. - GV viết mẫu và hướng dẫn	- HS đọc - HS thực hiện - Quan sát, lắng nghe	Slide Bài viết mẫu

TUẦN: 19

Thứ hai ngày 16 tháng 1 năm 2023

KẾ HOẠCH DẠY HỌC MÔN ĐẠO ĐỨC

Bài 9: Em với anh chị em trong gia đình (Tiết 1)**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:****1. Kiến thức, kĩ năng:**

- Nhận biết được biểu hiện của sự quan tâm, chăm sóc anh chị em trong gia đình.

2. Phẩm chất, năng lực

- Thể hiện được sự quan tâm, chăm sóc anh chị em trong gia đình bằng những hành vi phù hợp với lứa tuổi.

- Lễ phép, vâng lời anh chị; nhường nhịn và giúp đỡ em nhỏ.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Giáo án điện tử, sách giáo khoa Đạo đức 1, máy chiếu, phấn màu.

- HS: Sách giáo khoa Đạo đức 1.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC:

TG	Nội dung	HD của GV	HD của HS	ĐDD H
2'	1. Mở đầu Khởi động: <i>*Mục tiêu: Tạo hứng thú cho học sinh</i>	- GV cho cả lớp nghe và hát theo bài hát “Làm anh khó đấy”- Thơ: Phan Thị Thanh Nhân, nhạc: Nguyễn Đình Khiêm.	- HS hát	Slide
2'	Kết nối: <i>*Mục tiêu: HS nắm được yêu cầu và tên của bài học</i>	- GV hỏi: Bài hát nói về điều gì? - GV giới thiệu, dẫn dắt vào bài học. - GV ghi bảng	- HS trả lời - HS lắng nghe - HS nhắc lại tên bài	Slide
8'	2. Hình thành kiến thức mới: 2.1. Hoạt động 1: Tìm hiểu những việc anh chị nên làm với em nhỏ	- GV y/c HS quan sát mục a SGK Đạo đức 1, trang 44 và trả lời các câu hỏi: + Nêu những việc bạn trong tranh đã làm đối với	- HS thực hiện	Slide

	<i>*Mục tiêu:</i> - HS nêu được cách cư xử phù hợp của anh chị đối với em nhỏ. - HS được phát triển năng lực giao tiếp, hợp tác	em nhỏ? + Những việc làm đó thể hiện điều gì? - GV gọi đại diện các nhóm khác lên trình bày. - GV y/c HS khác nhận xét, bổ sung. - GV kết luận: + Tranh 1: Thể hiện anh quan tâm, nhường nhịn em. + Tranh 2: Thể hiện chị biết nhường nhịn, hòa thuận với em. + Tranh 3: Thể hiện anh rất quan tâm, chăm sóc em. + Tranh 4: Thể hiện chị biết trông em, dỗ dành để em thôi khóc. - GV liên hệ: Ngoài những việc làm trên, các con còn có thể làm những việc nào khác thể hiện sự quan tâm, chăm sóc em nào? - GV kết luận: Là anh chị trong gia đình, các em nên hòa thuận, nhường nhịn, quan tâm, chăm sóc em nhỏ bằng những việc làm phù hợp với khả năng.	- HS trình bày - HS nhận xét - HS lắng nghe - HS trả lời - HS lắng nghe	
2'	Nghỉ giữa giờ	- GV y/c HS hát	- HS hát	Slide

8'	2.2. Hoạt động 2: Tìm hiểu những việc em nên làm với anh chị <i>*Mục tiêu:</i> -HS nêu được cách cư xử phù hợp của em đối với anh chị. -HS được phát triển năng lực giao tiếp.	- GV yêu cầu HS quan sát tranh ở mục b trang 45 và trả lời các câu hỏi: + Nêu những việc bạn nhỏ trong tranh đã làm đối với anh chị? + Những việc làm đó thể hiện điều gì? - GV chiếu tranh và yêu cầu HS trình bày. - GV yêu cầu HS khác trao đổi, bổ sung. - GV kết luận: + Tranh 1: Thấy anh đi học về, em chạy ra chào anh. Điều đó thể hiện em rất lễ phép với anh. + Tranh 2: Chị làm rơi hộp bút, em nhắc chị: “Hộp bút của chị rơi kia!”. Điều đó thể hiện em rất quan tâm đến chị. + Tranh 3: Em tặng quà cho chị và nói: “Em chúc mừng chị!”. Việc làm này thể hiện em biết quan tâm, chia sẻ niềm vui với chị. + Tranh 4: Em thấy anh mệt mỏi, em sờ trán anh và nói: “Trán anh nóng thế?”. Điều đó thể hiện em rất quan tâm đến anh. - GV liên hệ: Ngoài những việc làm trên, các	- HS thực hiện nhiệm vụ - HS trình bày - HS thực hiện - HS lắng nghe - HS trình bày ý kiến	Slide
----	---	--	---	-------

		có thái độ vui vẻ, biết ơn. + Tranh 2: Hai anh em đang tranh nhau một cái ô tô đồ chơi, ai cũng đòi của mình. Không đồng tình với hành vi này vì anh không nhường nhịn em. + Tranh 3: Anh đưa cho em cái chong chóng và nói: “Cho em này!”. Em đáp lại lễ phép: “Em xin!” và đưa hai tay đón lấy. Đồng tình với lời nói và việc làm của hai anh em, vì anh quan tâm em, em lễ phép với anh. + Tranh 4: Chị nhắc em: “Sao em không dọn đồ chơi?”. Em hai tay chống hông và nói: “Chị dọn đi.”. Không đồng tình vì em chưa lễ phép, vâng lời chị. + Tranh 5: Anh đưa bánh cho em và nói “Em ăn đi.”. Em giơ hai tay đón lấy cái bánh anh cho. Đồng tình với lời nói và hành vi của hai anh em, vì anh quan tâm em, em lễ phép với anh. + Tranh 6: Em bé khóc và gọi “Chị ơi!”, nhưng chị mãi chơi. Không đồng	-HS lắng nghe -HS lắng nghe -HS lắng nghe -HS lắng nghe -HS lắng nghe	
--	--	---	--	--

		tình với hành vi của chị, vì chị chưa biết quan tâm đến em. - GV kết luận: + Là anh chị trong gia đình, em nên nhường nhịn, cư xử ân cần, quan tâm, chăm sóc em nhỏ. + Là em trong gia đình, em nên lễ phép, vâng lời anh chị; quan tâm, giúp đỡ anh chị phù hợp khả năng.	-HS lắng nghe	
5'	4. Vận dụng, trải nghiệm <i>* Mục tiêu: HS vận dụng kiến thức để giải quyết các tình huống thực tế.</i>	- GV hỏi: + Là anh chị trong gia đình con nên làm gì? + Là em trong gia đình con cần làm gì - GV y/c HS nhận xét - GV nhận xét, tuyên dương những HS tích cực trong học tập. - Dặn dò HS chuẩn bị bài sau	- HS trả lời - HS trả lời - HS nhận xét - HS lắng nghe - HS lắng nghe	Slide

*** Điều chỉnh sau bài dạy:**

.....

.....

.....

TUẦN: 19

Thứ ba ngày 17 tháng 1 năm 2023

**KẾ HOẠCH DẠY HỌC MÔN TIẾNG VIỆT
PHÂN MÔN HỌC VẦN**

Bài 95: ênh - êch (2 tiết)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

1. Kiến thức, kĩ năng:

- HS nhận biết được vần **ênh - êch**; đánh vần, đọc đúng tiếng có các vần **ênh - êch**
- Nhìn chữ, tìm và đọc đúng các tiếng có vần **ênh - êch**
- Đọc đúng và hiểu bài Tập đọc **Ước mơ của tảng đá (1)**
- Viết đúng vần **ênh - êch**, các từ **dòng kênh, con ếch** (trên bảng con).

2. Phẩm chất, năng lực:

- Khởi gợi tình yêu thiên nhiên
- Khởi gợi óc tìm tòi, vận dụng những điều đã học vào thực tế.
- Kiên nhẫn biết quan sát và viết đúng nét chữ, trình bày đẹp bài tập viết.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- Giáo viên: Giáo án điện tử, bộ đồ dùng biểu diễn Học vần, sách giáo khoa, máy chiếu.
- Học sinh: Bộ đồ dùng Tiếng Việt, SGK Tiếng Việt 1 tập 2, VBT Tiếng Việt 1 tập 2.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC:

TG	Nội dung	HD của GV	HD của HS	ĐDDH
4'	1. Mở đầu: *Khởi động: Mục tiêu: - <i>Tạo hứng thú cho HS.</i> - <i>HS ôn lại kiến thức cũ.</i>	- GV y/c HS hát tập thể - Gọi 2 HS đọc bài 94 + 1 HS đọc trang 1, tìm thêm tiếng ngoài bài có vần anh - ach + 1 HS đọc bài tập đọc - GV y/c HS nhận xét - GV nhận xét	- HS hát - 2 HS đọc, HS khác nhận xét - HS nhận xét bạn - Lắng nghe	Slide
1'	* Kết nối: Mục tiêu: <i>HS nắm được tên và yêu cầu của bài học</i>	- GV giới thiệu bài - GV ghi bảng	- HS lắng nghe - HS nhắc lại	Phấn màu
20'	2. Hình thành kiến thức mới: BT1: Làm quen 2.1. Dạy vần ênh	- GV đưa vần ênh , giới thiệu vần ênh	- HS quan sát, lắng nghe	Tranh Slide

	Mục tiêu: - HS nhận biết vần ênh - Biết phân tích, đánh vần, đọc trơn tiếng kênh - Đọc trơn được từ dòng kênh	- GV đọc mẫu: ênh - GV y/c HS đọc vần ênh - GV y/c HS phân tích, đánh vần, đọc trơn vần ênh - GV đưa tranh dòng kênh , hỏi: tranh vẽ gì? - GV giải nghĩa từ: dòng kênh: công trình dẫn nước được đào, đắp trên mặt đất, phục vụ cho thuỷ lợi, giao thông - GV đưa từ: dòng kênh , hỏi: Trong từ dòng kênh , tiếng nào chứa vần ênh ? - GV y/c HS phân tích, đánh vần, đọc trơn tiếng kênh - GV y/c HS đọc từ: dòng kênh	- HS lắng nghe - HS đọc (cá nhân, ĐT) - HS phân tích, đánh vần, đọc trơn vần ênh (cá nhân, ĐT) - HS quan sát, TLCH - HS lắng nghe - HS trả lời - HS phân tích, đánh vần, đọc trơn tiếng kênh . (cá nhân, ĐT) - HS đọc (cá nhân, ĐT)	
	2.2. Dạy vần êch Mục tiêu: - HS nhận biết vần êch	- GV đưa vần êch , giới thiệu vần êch - GV đọc mẫu: êch - GV y/c HS đọc vần êch - GV y/c HS phân tích, đánh vần, đọc trơn vần êch	- HS quan sát, lắng nghe - HS lắng nghe - HS đọc (cá nhân, ĐT) - HS phân tích, đánh vần, đọc trơn	Tranh Slide

	- <i>Biết phân tích, đánh vần, đọc trơn tiếng ếch</i> - <i>Biết đọc trơn từ conếch</i>	- GV đưa tranh con ếch, hỏi: tranh vẽ gì? - GV giải nghĩa từ: con ếch: Loài ếch nhái không đuôi, thân ngắn, da trơn, màu sẫm, sống ở ao đầm, thịt ăn được. - GV đưa từ: con ếch, hỏi: Trong từ con ếch, tiếng nào chứa vần êch? - GV y/c HS phân tích, đánh vần, đọc trơn tiếng ếch - GV y/c HS đọc trơn từ conếch	- vần êch (cá nhân, ĐT) - HS quan sát, TLCH - HS lắng nghe - HS trả lời - HS phân tích, đánh vần, đọc trơn tiếng ếch (cá nhân, ĐT) - HS đọc (cá nhân, ĐT)	
	2.3 Củng cố Mục tiêu: - <i>HS nhận ra sự giống và khác nhau giữa 2 vần ênh - êch</i> - <i>HS ghép được vần ênh - êch, tiếng kênh, tiếng ếch</i>	- GV hỏi: con vừa được học 2 vần gì mới? - GV y/c HS so sánh 2 vần ênh - êch - GV y/c HS ghép trên bảng gài: + vần ênh và vần êch + tiếng kênh và tiếng ếch - GV y/c HS nhận xét, sửa lỗi (nếu có).	- HS trả lời - HS so sánh - HS ghép vần và tiếng trên bảng gài - HS nhận xét, tự sửa lỗi (nếu có)	BDD
3'	Nghỉ giải lao	- GV y/c HS hát tập thể	- HS thực hiện	Nhạc
	3. Luyện tập, thực hành			

7'	3.1. Mở rộng vốn từ (BT 2) Mục tiêu: <i>HS tìm được tiếng có vần ênh - êch</i>	- GV nêu yêu cầu của BT2 - GV y/c HS đọc thầm các từ dưới tranh theo tay GV chỉ - GV y/c HS đọc to các từ dưới tranh - GV kết hợp giải nghĩa từ mắt xéch: phần đuôi mắt có xu hướng hướng lên phía trên và có góc mắt khá hẹp. - Y/c HS làm bài trong VBT - GV chữa bài: + GV chiếu bài của HS + Y/c HS trình bày bài kết hợp phân tích 1 vài tiếng bất kì? + Y/c HS nhận xét + GV nhận xét, chốt đáp án đúng. + GV kiểm tra bài làm của HS cả lớp, y/c HS tự sửa lỗi sai (nếu có) - GV y/c đọc lại các tiếng/từ có vần ênh - êch	- Lắng nghe - HS đọc thầm - HS đọc to (theo thứ tự và không theo thứ tự) - HS lắng nghe - HS làm bài vào VBT - HS quan sát - HS trình bày - HS nhận xét - HS lắng nghe - HS đối chiếu bài, tự sửa lỗi (nếu có) - HS đọc - HS nêu tiếng ngoài bài chứa vần ênh - êch	Slide
----	---	---	---	-------

		- GV y/c HS nêu tiếng ngoài bài chứa vần ênh – êch		
		Tiết 2		
17'	3.4.Tập đọc Mục tiêu: <i>HS đọc và hiểu nội dung bài tập đọc</i> a) Giới thiệu b) GV đọc mẫu c) Luyện đọc từ ngữ d) Luyện đọc câu	- Đưa tranh, hỏi: + Tranh vẽ gì ? - GV đưa nội dung bài tập đọc - GV đọc mẫu - GV y/c HS tìm các tiếng trong bài có vần ênh - êch - Gọi HS đọc từ: ước mơ, tảng đá, ven biển, bạc phếch, chênh vênh, quanh năm, mênh mông, lướt gió - Giải nghĩa từ: + Chênh vênh: ở vị trí cao mà không có chỗ dựa chắc chắn, gây cảm giác trơn trượt, thiếu vững chãi. + Bạc phếch: phai màu, trông cũ và xấu - YC HS đếm số câu	- HS quan sát - HS trả lời - HS lắng nghe - HS lên bảng chỉ và đọc - HS đọc (Cá nhân + cả lớp) - HS lắng nghe - HS trả lời - Cá nhân + cả lớp đọc - HS đọc nối tiếp	Tranh SGK Slide

		- GV chỉ từng câu cho 1 HS đọc vỡ, sau đó cả lớp đọc - Gọi HS đọc nối tiếp câu		
	e) Luyện đọc đoạn g) Luyện đọc cả bài f) Tìm hiểu bài đọc	- GV chia bài đọc thành 2 đoạn (4 câu /3 câu) - GV y/c 2 HS đọc mẫu nối tiếp đoạn - YC HS đọc nối tiếp đoạn theo nhóm 2 - Gọi các nhóm lên thi đọc nối tiếp đoạn - Gọi đại diện các tổ lên thi đọc cả bài - Gọi HS nhận xét - GV nhận xét - GV nêu yêu cầu của BT3 trong VBT - YC HS làm bài vào VBT - GV chữa bài: + GV chiếu bài của HS + Y/c HS trình bày bài + Y/c HS nhận xét + GV nhận xét, chốt đáp án đúng. + GV kiểm tra bài làm của HS cả lớp, y/c HS tự sửa lỗi sai (nếu có)	- HS quan sát - 2 HS đọc nối tiếp trước lớp - HS đọc nối tiếp theo nhóm 2 - Các nhóm thi đọc nối tiếp đoạn - Đại diện tổ thi đọc - HS nhận xét - Lắng nghe - HS lắng nghe - HS làm bài - HS trình bày bài - HS nhận xét - HS lắng nghe - HS đối chiếu bài, sửa lỗi (nếu có)	Tranh SGK Slide VBT
3'	Nghỉ giải lao	- GV y/c HS hát tập thể	- HS thực hiện	Nhạc
12'	3.3. Tập viết	- Đưa nội dung bài viết	- HS đọc - HS nêu	Slide

	Mục tiêu: HS viết đúng, đẹp a) Viết ênh - êch b) Viết dòng kênh, con êch	- GV y/c HS nêu độ cao, độ rộng các con chữ - GV viết mẫu và hướng dẫn + Vần ênh: viết chữ ê trước, chữ nh sau + Vần êch: viết chữ ê trước, chữ ch sau - YC HS viết bảng con - NX 2 – 3bảng + Chữ dòng kênh: viết chữ dòng trước, chữ kênh sau. Trong tiếng kênh viết k trước, vần ênh sau + Chữ con êch: viết chữ con trước, chữ êch sau. Trong tiếng êch viết vần ênh trước, viết dấu sắc trên đầu ê - YC HS viết bảng con - NX 2 – 3bảng	- Quan sát, lắng nghe - HS viết bảng con - Lắng nghe - Quan sát, lắng nghe - HS viết bảng con - Lắng nghe	Bài viết mẫu Bảng, phần Bảng, phần
5'	4. Vận dụng, trải nghiệm Mục tiêu: HS vận dụng kiến thức để giải quyết các tình huống trong thực tế.	- Hôm nay con học vần mới nào ? - GV y/c 1 HS đọc bài; cả lớp đọc - Dẫn dò: + Về nhà đọc bài tập đọc cho người thân nghe. + Chuẩn bị bài sau	- HS trả lời - HS đọc (Cá nhân, đồng thanh) - HS lắng nghe - HS lắng nghe	SGK

*** Điều chỉnh sau bài dạy:**

.....

.....

.....

.....

.....

.....

TUẦN: 19

Thứ ba ngày 17 tháng 1 năm 2023

KẾ HOẠCH DẠY HỌC MÔN TOÁN**Bài 39: Các số 11, 12, 13, 14, 15, 16 (Tiết 1)****I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:****1. Kiến thức, kĩ năng:**

- Đếm, đọc, viết các số từ 11 đến 16.
- Nhận biết thứ tự các số từ 11 đến 16.

2. Phẩm chất, năng lực:

- Thực hành vận dụng trong giải quyết các tình huống thực tế.
- Phát triển các năng lực toán học.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: SGK, SGV, giáo án, tranh khởi động, các thanh (mỗi thanh gồm 10 khối lập phương rời ghép lại) và khối lập phương rời hoặc các thẻ chục que tính và các que tính rời để đếm, các thẻ số từ 11 đến 16 và các thẻ chữ: mười một, ..., mười sáu.
- HS: Sách giáo khoa, VBT Toán 1, Các thẻ số từ 11 đến 16 và các thẻ chữ: mười một, ..., mười sáu.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC

TG	Nội dung	HD của GV	HD của HS	ĐDDH
3'	1. Mở đầu: <i>*Mục tiêu: Tạo động lực niềm vui, hứng thú học tập cho HS.</i>	- GV y/c HS hát tập thể - GV yêu cầu HS quan sát tranh khởi động, đếm số lượng từng loại quả đựng trong các khay - GV y/c HS trình bày - GV nhận xét	- HS hát - HS quan sát, đếm số lượng. - HS trình bày - HS lắng nghe	Slide
7'	2. Hình thành kiến thức mới: 2.1. Hình thành các số 13 và 16	- GV y/c HS quan sát tranh và đếm số quả cam và số khối lập phương tương ứng - GV y/c HS báo cáo	- HS quan sát tranh và đếm - HS trả lời	Slide SGK bộ đồ dùng

	<i>*Mục tiêu: HS tự hình thành và nắm được cấu tạo các số từ 13 và 16</i>	kết quả - GV gắn mô hình tương ứng lên bảng, hướng dẫn HS: Có 13 quả cam ta lấy tương ứng 13 khối lập phương (gồm 1 thanh và 3 khối lập phương rời). - GV đọc “mười ba”, gắn thẻ chữ “mười ba”, viết “13”. - YCHS đếm số quả xoài trong giỏ. - GV y/c HS lấy ra 16 khối lập phương - GV đọc “mười sáu”, gắn thẻ chữ “mười sáu”, viết “16”	- HS quan sát, lắng nghe - HS đọc lại (cá nhân, ĐT) - HS đếm - HS thực hiện - HS đọc (cá nhân, ĐT)	
6'	2.2. Hình thành các số từ 11 đến 16 <i>*Mục tiêu: HS tự hình thành và nắm được cấu tạo các số từ 13 và 16</i>	a) GV cho HS hoạt động theo nhóm bàn hình thành lần lượt các số từ 11 đến 16. - YCHS lấy ra 11 khối lập phương. - GV y/c HS đọc số tương ứng - YCHS lấy thẻ chữ “mười một” và thẻ số “11”. - Tiếp tục thực hiện với các số: 12,13,14,15,16	- HS thực hiện - HS đọc (cá nhân, ĐT) - HS thực hiện - HS thực hiện	Thẻ số, thẻ chữ

		b) GV y/c HS đọc các số từ 11 đến 16, từ 16 về 11. - GV lưu ý HS đọc “mười lăm” không đọc “mười năm” c) Trò chơi: “Lấy đủ số lượng” - YCHS lấy ra đủ số khối lập phương, số que tính, theo yêu cầu	- Chẳng hạn: GV đọc số 11 thì HS lấy ra đủ 11 que tính và lấy thẻ số 11 đặt cạnh những que tính vừa lấy.	
7'	3. Luyện tập, thực hành: Bài 1: Số? <i>*Mục tiêu: Củng cố kỹ năng đếm, đọc, viết các số từ 11 đến 16.</i>	- GV gọi HS nêu y/c BT 1 - GV y/c HS làm bài vào vở BT - GV chữa bài: + Chiều bài làm của HS + Y/c HS trình bày bài làm và TLCH : Vì sao con viết số... vào ô trống này ? + Yêu cầu HS nhận xét. + GV chốt đáp án đúng. + GV y/c HS kiểm tra, báo cáo kết quả kiểm tra, HD HS sửa lỗi.	- HS nêu y/c - HS làm bài vào VBT - HS quan sát - HS trình bày bài làm và TLCH - HS nhận xét - HS quan sát - HS thực hiện - HS lắng nghe	Slide

		- GV y/c HS đếm các số từ 10 đến 16		
2'	Nghỉ giải lao	- GV cho HS hát múa	- HS hát	Slide
6'	Bài 2: Số? <i>MT: củng cố kỹ năng đếm, đọc, viết các số từ 11 đến 16.</i>	- GV gọi HS nêu y/c BT 2 - GV y/c HS làm bài vào vở BT - GV chữa bài: + Y/c HS trình bày bài + Yêu cầu HS nhận xét. + GV chốt đáp án đúng. + GV y/c HS kiểm tra, báo cáo kết quả kiểm tra, HD HS sửa lỗi. - GV hỏi: Làm thế nào để đếm đúng và đủ số sự vật? - GV nhận xét	- HS nêu y/c - HS làm bài vào VBT - HS trình bày - HS nhận xét - HS quan sát - HS thực hiện - HS trả lời - HS lắng nghe	Slide
3'	4. Vận dụng, trải nghiệm <i>MT: HS giải quyết được một số tình huống thực tế</i>	- Giáo viên yêu cầu HS đọc từ 11 đến 16, từ 16 về 11. - GV nhận xét tiết học. - Dẫn dò HS chuẩn bị bài sau.	- HS đọc - HS lắng nghe. - HS lắng nghe.	Slide

*** Điều chỉnh sau bài dạy:**

.....
.....
.....

TUẦN: 19

Thứ ba ngày 17 tháng 1 năm 2023

**KẾ HOẠCH DẠY HỌC MÔN TIẾNG VIỆT
PHÂN MÔN TẬP VIẾT**

Sau bài 94, 95

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

1. Kiến thức, kĩ năng:

- Viết đúng các vần **anh, ach, ênh, êch**; các từ **quả chanh, cuốn sách, dòng kênh, con ếch** theo chữ thường cỡ vừa và cỡ nhỏ
- Chữ viết rõ ràng, đều nét, đặt dấu thanh đúng vị trí

2. Phẩm chất, năng lực:

- Khơi gợi óc tìm tòi, vận dụng những điều đã học vào thực tế.
- Rèn cho HS tính kiên nhẫn, biết quan sát và viết đúng nét chữ, trình bày đẹp bài tập viết.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- 1. Giáo viên:** Giáo án điện tử, máy chiếu, vở Luyện viết 1, phân màu.
- 2. Học sinh:** Vở Luyện viết 1 tập 2.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC

TG	Nội dung	HD của GV	HD của HS	ĐDDH
3'	1. Mở đầu: Khởi động: <i>Mục tiêu: Tạo tâm thế vui tươi, phấn khởi cho HS và củng cố lại kiến thức đã học.</i> Kết nối: <i>Mục tiêu: HS nắm được tên bài và yêu cầu của bài học</i>	- GV cho cả lớp hát múa bài: “ Lớp chúng ta đoàn kết” - GV nhận xét bài viết cuối học kì 1	- HS hát - HS lắng nghe	Slide
15'	2. Thực hành, luyện tập 2.1. Viết chữ cỡ vừa. <i>Mục tiêu:</i> <i>Viết đúng các chữ anh, ach, ênh, êch, quả chanh, cuốn sách, dòng kênh theo chữ thường cỡ vừa đúng kiểu đều nét, đưa bút đúng quy trình viết, dẫn đúng khoảng cách giữa các con chữ theo mẫu</i>	- GV đưa nội dung bài viết. -GV y/c HS đọc bài viết. -Hỏi về cấu tạo: +Những con chữ nào cao 2 ô li? +Chữ nào cao 5 ô li? +Khoảng cách giữa các chữ là bao nhiêu? -Gọi HS nhận xét, bổ sung. - GV yêu cầu học sinh nói cách viết các chữ:anh, ach, ênh, êch -GV nhận xét, khẳng định * Lượt 1: Viết: anh, ach, cuốn sách, quả chanh. - GV vừa viết mẫu lần lượt từng chữ, vừa hướng dẫn. Lưu ý HS độ cao các con chữ, cách nối chữ, vị trí đặt dấu thanh.	-HS quan sát - HS đọc (CN-ĐT) -HS quan sát và TLCH về đặc điểm các chữ, khoảng cách. -HS nhận xét -HS thực hiện - HS lắng nghe - HS theo dõi, lắng nghe - HS viết bài	Phấn màu Slide

	<i>rút ra kinh nghiệm.</i>	- GV nhận xét, chữa bài, tuyên dương những HS viết đúng, nhanh và đẹp.		
2'	3. Vận dụng, trải nghiệm <i>Mục tiêu: HS vận dụng kiến thức để giải quyết các tình huống thực tế.</i>	- GV nhận xét, đánh giá tiết học, khen ngợi, biểu dương HS. - GV nhắc HS hoàn thành phần viết thêm trong vở	- HS lắng nghe - HS lắng nghe	Slide

*** Điều chỉnh sau bài dạy:**

.....

.....

.....

.....

.....

TUẦN: 19*Thứ ba ngày 17 tháng 1 năm 2023***KẾ HOẠCH DẠY HỌC MÔN TỰ NHIÊN XÃ HỘI****Bài 11: Các con vật quanh em (Tiết 3)****I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:****1. Kiến thức, kĩ năng:**

- Nêu được một số lợi ích và tác hại của một số con vật đối với con người.
- Đặt câu hỏi và trả lời về lợi ích và tác hại của một số con vật.
- Phân biệt được một số con vật theo lợi ích hoặc tác hại của chúng đối với con người.

2. Phẩm chất năng lực

- Biết cách phòng tránh, tiêu diệt một số con vật có hại.
- Có tình yêu và ý thức bảo vệ loài vật.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Giáo án điện tử, sách giáo khoa Tự nhiên xã hội 1, máy chiếu, phấn màu.
- HS: Sách giáo khoa Tự nhiên Xã hội.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC:

TG	Nội dung	HD của GV	HD của HS	ĐDD H
2'	1. Mở đầu Khởi động: <i>*Mục tiêu:</i> - Tạo hứng thú cho học sinh.	- GV y/c HS hát tập thể	- HS hát - HS thực hiện	Slide

	- HS củng cố lại kiến thức bài cũ	- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi: Chuyển điện + GV y/c HS kể tên và cách di chuyển của 1 số con vật mà em biết. + GV yêu cầu HS nêu các bộ phận chính bên ngoài của các con vật. - GV y/c HS nhận xét - GV nhận xét trò chơi	- 1 HS trả lời : bơi, chạy, đi, leo trèo... - 1 HS trả lời : đầu, mình, chân... - HS nhận xét bạn - HS lắng nghe	
1'	Kết nối: <i>*Mục tiêu: HS nắm được yêu cầu và tên của bài học</i>	- GV giới thiệu bài - GV ghi bảng	- HS lắng nghe - HS nhắc lại tên bài	Phân màu
12'	2. Hình thành kiến thức mới * Hoạt động 1: Tìm hiểu lợi ích hoặc tác hại của một số con vật đối với con người và động vật <i>* Mục tiêu:</i> - Nêu được một số lợi ích và tác hại của một	<i>Bước 1: Chia nhóm 4</i> - GV chia lớp thành các nhóm 4, phát tranh ảnh các con vật ở trang 78,79 cho các nhóm <i>Bước 2: HĐ nhóm</i> - GV y/c các nhóm dán tranh từng con vật theo gợi ý	- HS về vị trí - HS thảo luận, dán tranh các con vật	Tranh trang 78,79 Giấy A2 Hồ dán

	<i>số con vật đối với con người</i> - Có tình yêu và ý thức bảo vệ loài vật	<table><tr><td>Các con vật có ích</td><td>Các con vật có hại</td></tr><tr><td></td><td></td></tr></table> và giới thiệu cho nhau nghe về lợi ích hoặc tác hại của các con trong tranh đối với đời sống con người. <i>Bước 3: Tổ chức làm việc cả lớp</i> - GV y/c đại diện từng nhóm giới thiệu trước lớp về tên và ích lợi/tác hại của các con vật trong tranh của nhóm mình - GV y/c HS nhận xét - GV nhận xét - Y/c HS nêu thêm ích lợi/tác hại của 1 số con vật khác - GV nhận xét	Các con vật có ích	Các con vật có hại			theo mẫu và hỏi – đáp trong nhóm: + Con này là con gì? Con vật này có ích lợi/tác hại gì? - Đại diện 2, 3 nhóm treo sản phẩm lên bảng lớp và trình bày ý kiến của nhóm mình. - HS nhận xét - HS lắng nghe - 3,4 HS trả lời - HS lắng nghe	
Các con vật có ích	Các con vật có hại							
2’	Nghỉ giữa giờ	- GV y/c HS hát	- HS hát	Slide				
15’	3. Luyện tập, thực hành *Hoạt động 2 : Trò chơi : Đó là con gì ?	<i>Bước 1 : Chia nhóm</i> - GV chia lớp thành các nhóm 4 <i>Bước 2 : HĐ nhóm</i>	- Các nhóm về vị trí	Slide				

	<i>* Mục tiêu :</i> - <i>Phân biệt được một số con vật có ích và có hại</i> - <i>Biết cách phòng tránh và tiêu diệt những con vật có hại</i> - <i>Phát triển ngôn ngữ, thuyết trình</i>	- GV nêu luật chơi : + 1 HS được chọn đặt câu hỏi về đặc điểm của con vật (VD : Con vật di chuyển bằng gì ? Ích lợi/tác hại của nó là gì ?) + Các HS trong nhóm dựa vào hình đang có để trả lời + HS được chọn nêu tên con vật. Nếu đó là con vật có hại, HS sẽ được hỏi tiếp : Làm thế nào để tiêu diệt/bắt được con vật đó ? Làm thế nào để không bị con vật đó cắn/đốt.. ? + Cứ như vậy, lần lượt từng HS trong nhóm đặt các câu hỏi để tìm ra con vật. <i>Bước 3 : HĐ cả lớp</i> - GV chọn mỗi nhóm một cặp diễn hình, có nhiều ý tưởng sáng tạo lên trình bày trước lớp. - GV nhận xét <i>Bước 4: Củng cố</i> - Sau tiết học này, em rút ra được điều gì? - GV KL: Động vật có nhiều lợi ích cho con	- Các nhóm chơi trò chơi - 1 cặp của mỗi nhóm lên chơi. Các bạn khác nhận xét, đánh giá, bổ sung. - HS lắng nghe	
--	---	--	---	--

		người như: cung cấp thịt, trứng, sữa và vận chuyển hàng hóa, cày bừa, trông nhà, bắt chuột cho con người. Tuy nhiên cũng có loài vật gây hại: làm vật trung gian truyền bệnh như gián, chuột, muỗi, ruồi... - GV nhắc nhở HS cần ngủ trong màn để tránh muỗi, che đậy thức ăn để tránh gián, ruồi, nuôi cá để diệt bọ gây...	- HS trả lời - HS lắng nghe - HS lắng nghe	
3'	4. Vận dụng, trải nghiệm <i>* Mục tiêu: HS vận dụng kiến thức để giải quyết các tình huống thực tế.</i>	- GV nhận xét tiết học. - Dẫn dò HS về nhà tiếp tục tìm hiểu thêm về lợi ích/tác hại của những con vật khác ở xung quanh nhà, trường, địa phương, qua sách báo, và chia sẻ với các bạn.	- HS lắng nghe - HS lắng nghe	Slide

*** Điều chỉnh sau bài dạy:**

.....

.....

.....

.....

TUẦN: 19

Thứ tư ngày 18 tháng 1 năm 2023

KẾ HOẠCH DẠY HỌC MÔN TIẾNG VIỆT

PHÂN MÔN HỌC VẦN

Bài 96: inh - ich (2 tiết)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

1. Kiến thức, kĩ năng:

- HS nhận biết được vần **inh - ich** ; đánh vần, đọc đúng tiếng có các vần **inh - ich**
- Nhìn chữ, tìm và đọc đúng các tiếng có vần **inh - ich**
- Đọc đúng và hiểu bài Tập đọc **Ước mơ của tảng đá (2)**
- Viết đúng vần **inh - ich** các từ **kính mắt, lịch bàn** (trên bảng con).

* **ANQP:** Từ “Vịnh Hạ Long” : Giới thiệu biển đảo Việt Nam, tự hào về đất nước Việt Nam

2. Phẩm chất, năng lực:

- Khơi gợi tình yêu thiên nhiên
- Khơi gợi óc tìm tòi, vận dụng những điều đã học vào thực tế.
- Kiên nhẫn biết quan sát và viết đúng nét chữ, trình bày đẹp bài tập viết.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- Giáo viên: Giáo án điện tử, bộ đồ dùng biểu diễn Học vần, sách giáo khoa, máy chiếu.
- Học sinh: Bộ đồ dùng Tiếng Việt, SGK Tiếng Việt 1 tập 2, VBT Tiếng Việt 1 tập 2.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC:

TG	Nội dung	HD của GV	HD của HS	ĐDD H
4'	1. Mở đầu: *Khởi động: Mục tiêu: - Tạo hứng thú cho HS. - HS ôn lại kiến thức cũ.	- GV y/c HS hát tập thể - Gọi 2 HS đọc bài 95 + 1 HS đọc trang 1, tìm thêm tiếng ngoài bài có vần ênh - êch + 1 HS đọc bài: Ước mơ của tảng đá (1) - GV nhận xét	- HS hát - 2 HS đọc, HS khác nhận xét - Lắng nghe	Slide
1'	*Kết nối: Mục tiêu: HS nắm được tên và yêu cầu của bài học	- GV giới thiệu bài - GV ghi bảng	- HS lắng nghe - HS nhắc lại	Phấn màu
20'	2. Hình thành kiến thức mới: BT1: Làm quen 2.1. Dạy vần ênh Mục tiêu: - HS nhận biết vần ênh	- GV đưa vần ênh, giới thiệu vần ênh - GV đọc mẫu: ênh - GV y/c HS đọc vần ênh	- HS quan sát, lắng nghe - HS lắng nghe - HS đọc (cá nhân, ĐT)	Tranh Slide

	- <i>Biết phân tích, đánh vần, đọc trơn tiếng kính</i> - <i>Biết đọc trơn từ kính mắt</i>	- GV y/c HS phân tích, đánh vần, đọc trơn vần inh - GV đưa tranh kính mắt, hỏi: tranh vẽ gì? - GV giải nghĩa từ: kính mắt: Vật dụng đeo trước mắt để chữa các tật của mắt, để làm đẹp hoặc chống nắng cho mắt - GV đưa từ kính mắt, hỏi: trong từ kính mắt, tiếng nào có vần inh - GV y/c HS phân tích, đánh vần, đọc trơn tiếng kính - GV y/c HS đọc trơn từ kính mắt	- HS phân tích, đánh vần, đọc trơn vần inh (cá nhân, ĐT) - HS quan sát, TLCH - HS lắng nghe - HS trả lời - HS phân tích, đánh vần, đọc trơn tiếng kính (cá nhân, ĐT) - HS đọc (cá nhân, ĐT)	
	2.2. Dạy vần ich Mục tiêu: - <i>HS nhận biết vần ich</i> - <i>Biết phân tích, đánh vần, đọc trơn tiếng lich</i> - <i>Biết đọc trơn từ lich bàn</i>	- GV đưa vần ich, giới thiệu vần ich - GV đọc mẫu: ich - GV y/c HS đọc vần ich - GV y/c HS phân tích, đánh vần, đọc trơn vần ich - GV đưa tranh lich bàn, hỏi: tranh vẽ gì?	- HS quan sát, lắng nghe - HS lắng nghe - HS đọc (cá nhân, ĐT) - HS phân tích, đánh vần, đọc trơn vần ich (cá nhân, ĐT)	Tranh Slide

		- GV giải nghĩa từ: lịch bàn: loại lịch có khổ nhỏ, thường bằng cuốn sổ tay và được in trên giấy dày và có khung giá bằng bìa cứng để có thể dựng đứng tại bàn làm việc - GV đưa từ lịch bàn, hỏi: trong từ lịch bàn, tiếng nào có vần ich - GV y/c HS phân tích, đánh vần, đọc trơn tiếng lịch - GV y/c HS đọc trơn từ lịch bàn	- HS quan sát, TLCH - HS lắng nghe - HS trả lời - HS phân tích, đánh vần, đọc trơn tiếng lịch (cá nhân, ĐT) - HS đọc (cá nhân, ĐT)	
	2.4 Củng cố Mục tiêu: <i>- HS nhận ra sự giống và khác nhau giữa 2 vần inh - ich</i> <i>-HS ghép được vần inh - ich tiếng kính, tiếng lịch</i>	- GV hỏi: con vừa được học 2 vần gì mới? - GV y/c HS so sánh 2 vần inh - ich - GV y/c HS ghép trên bảng gài: + vần inh, vần ich + tiếng kính và tiếng lịch - GV y/c HS nhận xét, sửa lỗi (nếu có).	- HS trả lời - HS so sánh - HS ghép vần và tiếng trên bảng gài - HS nhận xét, tự sửa lỗi (nếu có)	BDD
3'	Nghỉ giải lao	- GV y/c HS hát tập thể	- HS thực hiện	Nhạc
	3. Luyện tập, thực hành			

7'	3.1. Mở rộng vốn từ (BT 2) Mục tiêu: HS tìm được tiếng có vần <i>inh – ich</i>	- GV nêu yêu cầu của BT2 - GV y/c HS đọc thầm các từ dưới tranh theo tay GV chỉ - GV y/c HS đọc to các từ dưới tranh - Y/c HS làm bài trong VBT - GV chữa bài: + GV chiếu bài của HS + Y/c HS trình bày bài kết hợp phân tích 1 vài tiếng bất kì? + Y/c HS nhận xét + GV nhận xét, chốt đáp án đúng. + GV kiểm tra bài làm của HS cả lớp, y/c HS tự sửa lỗi sai (nếu có) - GV giải nghĩa từ: + âm tích: âm to bằng sành hoặc sứ, dùng để đựng nước uống hoặc để hãm chè. + bàn tính: đồ dùng để làm các phép tính số học, gồm một khung hình chữ nhật có nhiều then ngang xâu những con chạy	- Lắng nghe - HS đọc thầm - HS đọc to (theo thứ tự và không theo thứ tự) - HS làm bài vào VBT - HS quan sát - HS trình bày - HS nhận xét - HS lắng nghe - HS đối chiếu bài, tự sửa lỗi (nếu có) - HS lắng nghe - HS đọc	Slide
----	---	--	---	-------

	* ANQP: Khắc sâu giá trị cảnh đẹp thiên nhiên đất nước.	- GV y/c đọc lại các tiếng/từ có vần inh - ich - GV y/c HS nêu tiếng ngoài bài chứa vần inh – ich - Giới thiệu biển đảo Việt Nam, tự hào về đất nước Việt Nam	- HS nêu tiếng ngoài bài chứa vần inh – ich - HS lắng nghe, quan sát	Tranh ảnh, bản đồ.
		Tiết 2		
17'	3.4.Tập đọc Mục tiêu: <i>HS đọc và hiểu nội dung bài tập đọc</i> a) Giới thiệu b) GV đọc mẫu c) Luyện đọc từ ngữ	- Đưa tranh, hỏi: + Tranh vẽ gì ? - Đưa nội dung bài tập đọc - GV đọc mẫu - GV y/c HS tìm các tiếng trong bài có vần inh - ich - Gọi HS đọc từ: tâm tình, kinh ngạc, lẫn xuống, năn nỉ, bình minh, ngập tràn, kênh, hích - Giải nghĩa từ: + Tâm tình: thổ lộ tâm tư, tình cảm thầm kín + Hích: dùng sức hất hoặc đẩy mạnh - YC HS đếm số câu	- HS quan sát - HS trả lời - Lắng nghe - HS lên bảng chỉ và đọc - HS đọc (Cá nhân + cả lớp) - HS lắng nghe - HS trả lời	Tranh SGK Slide

	d) Luyện đọc câu	- GV chỉ từng câu cho 1 HS đọc vỡ, sau đó cả lớp đọc - Gọi HS đọc nối tiếp câu	- Cá nhân + cả lớp đọc - HS đọc nối tiếp	
	e) Luyện đọc đoạn	- GV chia bài đọc thành 2 đoạn (4 câu /5 câu) - GV y/c 2 HS đọc mẫu nối tiếp đoạn trước lớp - YC HS đọc nối tiếp đoạn theo nhóm 2 - Gọi các nhóm lên thi đọc	- HS quan sát - 2 HS đọc nối tiếp đoạn - HS đọc nối tiếp đoạn trong nhóm 2 - Các nhóm thi đọc	Tranh SGK Slide
	g) Luyện đọc cả bài	- Gọi đại diện các tổ lên thi đọc cả bài - Gọi HS nhận xét - GV nhận xét	- Đại diện tổ thi đọc - HS nhận xét	
	f) Tìm hiểu bài đọc	- GV nêu yêu cầu của BT3 trong VBT - GV y/c HS đọc 4 ý - YC HS làm bài vào VBT - GV chữa bài: + GV chiếu bài của HS + Y/c HS trình bày bài + y/c HS nhận xét + GV nhận xét, chốt đáp án đúng. + GV kiểm tra bài làm của HS cả lớp, y/c HS tự sửa lỗi sai (nếu có)	- HS lắng nghe - HS lắng nghe - HS đọc - HS làm bài - HS quan sát - HS trình bày bài - HS nhận xét - HS lắng nghe - HS đối chiếu bài, sửa lỗi (nếu có)	VBT
3'	Nghỉ giải lao	- GV y/c HS hát tập thể	- HS thực hiện	Nhạc
12'	3.3.Tập viết	- Đưa nội dung bài viết	- HS đọc	Slide

	Mục tiêu: HS viết đúng, đẹp a) Viết inh - ich b) Viết kính mắt, lịch bàn	- GV y/c HS nêu độ cao, độ rộng các con chữ - GV viết mẫu và hướng dẫn + Vần inh: viết chữ i trước, chữ nh sau + Vần ich: viết chữ i trước, chữ ch sau - YC HS viết bảng con - NX 2 – 3bảng + Chữ kính mắt: viết chữ kính trước, chữ mắt sau. Trong tiếng kính viết k trước, vần inh sau, dấu sắc trên i + Chữ lịch bàn: viết chữ lịch trước, chữ bàn sau. Trong tiếng lịch viết l trước, vần ich sau, dấu nặng dưới i - YC HS viết bảng con - NX 2 – 3bảng	- HS nêu - Quan sát, lắng nghe - HS viết bảng con - Lắng nghe - Quan sát, lắng nghe - HS viết bảng con - Lắng nghe	Bài viết mẫu Bảng, phần Bảng, phần
5'	4. Vận dụng, trải nghiệm Mục tiêu: HS vận dụng kiến thức để giải quyết các tình huống trong thực tế.	- Hôm nay con học vần mới nào ? - GV y/c 1 HS đọc bài; cả lớp đọc - Dẫn dò: + Về nhà đọc bài tập đọc cho người thân nghe. + Chuẩn bị bài sau	- HS trả lời - HS đọc (Cá nhân, đồng thanh) - HS lắng nghe - HS lắng nghe	SGK

**** Điều chỉnh sau bài dạy:***

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

TUẦN: 19

Thứ tư ngày 18 tháng 1 năm 2023

KẾ HOẠCH DẠY HỌC MÔN TOÁN**Bài 39: Các số 11, 12, 13, 14, 15, 16 (Tiết 2)****I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:****1. Kiến thức, kĩ năng:**

- Đọc, viết các số từ 11 đến 16.
- Nhận biết thứ tự các số từ 11 đến 16.

2. Phẩm chất, năng lực:

- Thực hành vận dụng trong giải quyết các tình huống thực tế.
- Phát triển các năng lực toán học.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Giáo viên: SGK, SGV, giáo án, tranh khởi động, các thanh (mỗi thanh gồm 10 khối lập phương rời ghép lại) và khối lập phương rời hoặc các thẻ chục que tính và các que tính rời để đếm, các thẻ số từ 11 đến 16 và các thẻ chữ: mười một, ..., mười sáu.

- Học sinh: Sách giáo khoa, VBT Toán 1, các thẻ số từ 11 đến 16 và các thẻ chữ: mười một, ..., mười sáu.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC

TG	Nội dung	HD của GV	HD của HS	ĐDDH
5'	1. Mở đầu: <i>MT: Tạo động lực niềm vui, hứng thú học tập cho HS và củng cố lại kiến thức bài cũ.</i>	- GV y/c HS múa hát tập thể - GV y/c HS viết lại các số từ 11 đến 16 ra bảng con - GV y/c HS giơ bảng trình bày - GV y/c HS nhận xét - GV nhận xét - GV giới thiệu bài	- HS hát - HS thực hiện - HS trình bày - HS nhận xét - HS lắng nghe - HS lắng nghe	Slide

8'	3. Luyện tập, thực hành: Bài 3: Số? <i>MT: Củng cố kỹ năng đọc, viết các số từ 11 đến 16.</i>	- GV gọi HS nêu y/c BT 3 - Bài tập có hình vẽ gì? - GV y/c HS làm bài vào vở BT - GV chữa bài: + Chiều bài làm của HS + Y/c HS trình bày bài làm và TLCH : Vì sao con viết số... vào ô trống này ? + Yêu cầu HS nhận xét. + GV chốt đáp án đúng. + GV y/c HS kiểm tra, báo cáo kết quả kiểm tra, HD HS sửa lỗi.	- HS nêu y/c - HS trả lời - HS làm bài vào VBT - HS quan sát - HS trình bày bài làm và TLCH - HS nhận xét - HS quan sát - HS thực hiện	Slide
3'	Nghỉ giải lao	- GV cho HS hát múa	- HS hát	Slide
8'	Bài 4: Số? <i>MT: Củng cố kỹ năng nhận biết thứ tự các số từ 11 đến 16.</i>	- GV gọi HS nêu y/c BT 4 - GV y/c HS làm bài vào vở BT - GV chữa bài: + GV y/c HS trình bày bài làm + GV y/c HS nhận xét	- HS nêu y/c - HS làm bài vào VBT - HS trình bày - HS nhận xét	Slide

		+ GV nhận xét và chốt đáp án - GV y/c HS đếm từ 11 đến 16, từ 16 đến 11 - GV nhận xét	- HS lắng nghe, đối chiếu, chữa bài - HS đếm - HS lắng nghe	
11'	4. Vận dụng, trải nghiệm: Bài 5: Xem tranh rồi đếm số bánh mỗi loại. <i>MT: củng cố kỹ năng đếm các số từ 11 đến 16.</i>	- GV y/c HS quan sát bức tranh và cho biết bức tranh vẽ gì? - GV yêu cầu mỗi HS suy nghĩ và nêu số lượng đồ vật theo mỗi tình huống yêu cầu. - GV mời HS chia sẻ trước lớp. - GV lưu ý cách đếm và dùng mẫu câu khi nói. Chẳng hạn: Có 15 cái bánh hình bông hoa. - GV khuyến khích HS quan sát tranh, đặt câu hỏi và trả lời theo cặp. Chẳng hạn: Có bao nhiêu cái bánh hình bông hoa? - GV nhận xét - Dặn dò: Về nhà các em hãy tìm, đếm các đồ vật có số lượng từ 11 đến 16; tập viết	- HS quan sát và trả lời. - HS thực hiện - HS chia sẻ trước lớp - HS nghe - HS thực hành theo cặp. - HS lắng nghe - HS lắng nghe	Slide

		bảng con từ 11 đến 16.		
--	--	------------------------	--	--

*** Điều chỉnh sau bài dạy:**

.....
.....
.....
.....

TUẦN: 19

Thứ tư ngày 18 tháng 1 năm 2023

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM
HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ
BÀI: VƯỜN HOA TRƯỜNG EM**

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

1. Kiến thức, kĩ năng:

- Biết cần phải chăm sóc cây hoa trong trường để quang cảnh của trường thêm tươi đẹp.
- HS thực hiện được công việc cụ thể để chăm sóc cây hoa trong vườn trường như: nhổ cỏ, tưới cây, xới đất...

2. Phẩm chất và năng lực:

- Yêu thiên nhiên, có ý thức, trách nhiệm giữ gìn quang cảnh trường học sạch, đẹp.
- Có ý thức, trách nhiệm giữ gìn quang cảnh trường, lớp sạch, đẹp.

II. CHUẨN BỊ:

- GV: Giáo án điện tử, máy chiếu, phấn màu, Sách giáo khoa, dụng cụ chăm sóc cây xanh, không gian thiên nhiên trong vườn trường để học sinh trải nghiệm
- HS: Bút màu, SGK HĐ trải nghiệm 1, dụng cụ chăm sóc cây xanh.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC

TG	Nội dung	HD của GV	HD của HS	ĐDDH
2'	1. Mở đầu: Khởi động: <i>* Mục tiêu: Tạo tâm thế vui vẻ, phấn khởi cho học sinh</i>	- GV cho HS hát tập thể theo nhạc	- HS hát tập thể.	Slide
1'	Kết nối: <i>*Mục tiêu: HS nắm được yêu cầu và tên bài học</i>	- GV giới thiệu bài - GV ghi bảng	- HS lắng nghe - HS nhắc lại	Slide
15'	2. Hình thành kiến thức mới 2.1.Hoạt động 1: Cùng đi thăm vườn hoa <i>*Mục tiêu:</i> - HS hiểu để quang cảnh trường học trở nên tươi đẹp thì cần trồng cây, hoa trong khuôn viên nhà trường. - Yêu thiên nhiên, có ý thức, trách nhiệm giữ gìn quang cảnh	- GV tổ chức cho HS đi thăm vườn hoa trong trường và trao đổi, thảo luận với HS về các nội dung: - Trong vườn có những loài hoa gì ? - Mọi người trồng hoa để làm gì ? - Để cây hoa tươi tốt, chúng ta cần làm gì ? - Nhận xét, khen HS nói hay, lưu loát.	- HS lắng nghe và tham gia thăm vườn hoa. - HS trả lời. - HS trả lời.	Slide

	trường học sạch, đẹp.	- GV cho các em thi vẽ một bức tranh về một loài hoa mà em thích. - GV yêu cầu HS giới thiệu tranh với các bạn trong lớp. - GV nhận xét và rút ra kết luận: Để quang cảnh trường học trở nên tươi đẹp hơn thì thầy cô giáo và các em HS có thể trồng thêm cây xanh, hoa. Mỗi thành viên trong trường đều có trách nhiệm chăm sóc, bảo vệ cây cối trong trường.	- HS trả lời. - HS khác nhận xét, chia sẻ. - HS vẽ cá nhân. - HS thực hiện theo yêu cầu của GV. - Cả lớp lắng nghe.	
2'	Nghỉ giải lao	- GV cho HS múa hát	- HS múa hát	Slide
12'	2.2. Hoạt động 2: Chăm sóc vườn hoa * Mục tiêu: HS thực hiện được công việc cụ thể để chăm sóc cây hoa trong vườn trường như: nhổ cỏ, tưới cây, xới đất...	- GV tổ chức cho HS trải nghiệm chăm sóc vườn hoa ngay trong trường. - GV phân công: + Tổ 1: Chăm sóc các bồn hoa ở phần sân dãy lớp 1 + Tổ 2: Chăm sóc các bồn hoa ở phần sân dãy lớp 3 + Tổ 3: Chăm sóc các bồn hoa ở phần sân	- HS thảo luận và nhận nhiệm vụ phân công. - HS lắng nghe	Dụng cụ chăm sóc cây xanh

		phía bên trong gần cổng trường. + Tổ 4: Chăm sóc các bồn hoa ở phần sân sau của trường. - GV cho các em nhận đồ dùng, dụng cụ để chăm sóc cây, hoa. - GV theo sát đơn đốc, hướng dẫn HS. - GV cho các em tự đánh giá kết quả của việc chăm sóc cây, hoa. - GV yêu cầu HS chia sẻ về cảm xúc của em sau buổi thực hành chăm sóc cây, hoa. - GV nhận xét và rút ra kết luận: Để cây, hoa phát triển tươi tốt mỗi người cần thực hiện các công việc cụ thể để chăm sóc cây như: nhổ cỏ, tưới cây...	- HS nhận dụng cụ và thực hiện công việc chăm sóc cây, hoa theo vị trí đã được phân công. - HS thực hiện - HS tự đánh giá và đánh giá lẫn nhau. - HS chia sẻ trước lớp. Các HS khác nhận xét, chia sẻ thêm. - HS lắng nghe	
3'	4. Vận dụng, trải nghiệm <i>* Mục tiêu: HS vận dụng kiến thức để giải</i>	- GV dẫn HS về nhà chăm sóc các cây, hoa ở vườn nhà. - GV nhận xét tiết học	- HS ghi nhớ và thực hiện. - HS lắng nghe - HS lắng nghe	Slide

	<i>quyết các tình huống thực tế.</i>	- GV yêu cầu HS chuẩn bị đồ dùng cho tiết học sau.		
--	--------------------------------------	--	--	--

*** Điều chỉnh sau bài dạy:**

.....

.....

TUẦN: 19

Thứ năm ngày 19 tháng 1 năm 2023

KẾ HOẠCH DẠY HỌC MÔN TIẾNG VIỆT

PHÂN MÔN HỌC VẦN

Bài 97: ai - ay (2 tiết)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

1. Kiến thức, kĩ năng:

- HS nhận biết được vần **ai - ay** ; đánh vần, đọc đúng tiếng có các vần **ai - ay**
- Nhìn chữ, tìm và đọc đúng các tiếng có vần **ai - ay**
- Đọc đúng và hiểu bài Tập đọc **Chú gà quan trọng (1)**
- Viết đúng vần **ai - ay** các từ **gà mái, máy bay** (trên bảng con).

2. Phẩm chất, năng lực:

- Khởi gợi tình yêu thiên nhiên, động vật
- Khởi gợi óc tìm tòi, vận dụng những điều đã học vào thực tế.
- Kiên nhẫn biết quan sát và viết đúng nét chữ, trình bày đẹp bài tập viết.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- Giáo viên: Giáo án điện tử, bộ đồ dùng biểu diễn Học vần, sách giáo khoa, máy chiếu.
- Học sinh: Bộ đồ dùng Tiếng Việt, SGK Tiếng Việt 1 tập 2, VBT Tiếng Việt 1 tập 2.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC:

TG	Nội dung	HD của GV	HD của HS	ĐDD H
4'	1. Mở đầu: *Khởi động: Mục tiêu: - <i>Tạo hứng thú cho HS.</i> - <i>HS ôn lại kiến thức cũ.</i>	- GV y/c HS hát tập thể - Gọi 2 HS đọc bài 96 + 1 HS đọc trang 1, tìm thêm tiếng ngoài bài có vần inh - ich + 1 HS đọc bài: Ước mơ của tảng đá - GV nhận xét	- HS hát - 2 HS đọc, HS khác nhận xét - Lắng nghe	Slide
1'	*Kết nối: Mục tiêu: <i>HS nắm được tên và yêu cầu của bài học</i>	- GV giới thiệu bài - GV ghi bảng	- HS lắng nghe - HS nhắc lại	Phấn màu
20'	2. Hình thành kiến thức mới: BT1: Làm quen 2.1. Dạy vần ai Mục tiêu:	- GV đưa vần ai , giới thiệu vần ai	- HS quan sát, lắng nghe	Tranh Slide

	- HS nhận biết vần ai - Biết phân tích, đánh vần, đọc trơn tiếng mái - Đọc trơn được từ: gà mái	- GV đọc mẫu: ai - GV y/c HS đọc vần ai - GV y/c HS phân tích, đánh vần, đọc trơn vần ai - GV đưa tranh gà mái, hỏi: tranh vẽ gì? - GV y/c HS nêu 1 số đặc điểm của con gà mái - GV hỏi: Trong từ gà mái, tiếng nào chứa vần ai? - GV y/c HS phân tích, đánh vần, đọc trơn tiếng mái - GV y/c HS đọc trơn cả từ: gà mái	- HS lắng nghe - HS đọc (cá nhân, ĐT) - HS phân tích, đánh vần, đọc trơn vần ai (cá nhân, ĐT) - HS quan sát, TLCH - HS nêu - HS trả lời - HS phân tích, đánh vần, đọc trơn tiếng mái (cá nhân, ĐT) - HS đọc (cá nhân, ĐT)	
	2.2. Dạy vần ay Mục tiêu: - HS nhận biết vần ay - Biết phân tích, đánh vần, đọc trơn tiếng bay - Đọc trơn được từ: máy bay	- GV đưa vần ay, giới thiệu vần ay - GV đọc mẫu: ay - GV y/c HS đọc vần ay - GV y/c HS phân tích, đánh vần, đọc trơn vần ay - GV đưa tranh máy bay, hỏi: tranh vẽ gì? - GV giải nghĩa từ: máy bay: là phương tiện hiện đại, cao cấp, giúp con người di chuyển nhanh chóng, đạt được ước mơ bay lên bầu trời - GV hỏi: Trong từ máy bay, tiếng nào chứa vần ay?	- HS quan sát, lắng nghe - HS lắng nghe - HS đọc (cá nhân, ĐT) - HS phân tích, đánh vần, đọc trơn vần ay (cá nhân, ĐT) - HS quan sát, TLCH - HS lắng nghe - HS trả lời - HS phân tích, đánh vần, đọc trơn	Tranh Slide

		- GV y/c HS phân tích, đánh vần, đọc trơn tiếng máy, bay - GV y/c HS đọc trơn cả từ: máy bay	tiếng máy, bay (cá nhân, ĐT) - HS đọc (cá nhân, ĐT)	
	2.3 Củng cố Mục tiêu: - HS nhận ra sự giống và khác nhau giữa 3 vần ai – ay - HS ghép được vần ai - ay , tiếng mái, từ máy bay	- GV hỏi: con vừa được học 2 vần gì mới? - GV y/c HS so sánh 2 vần ai - ay - GV y/c HS ghép trên bảng gài: + vần ai - ay + tiếng mái, từ máy bay - GV y/c HS nhận xét, sửa lỗi (nếu có).	- HS trả lời - HS so sánh - HS ghép vần và tiếng trên bảng gài - HS nhận xét, tự sửa lỗi (nếu có)	BDD
3'	Nghỉ giải lao	- GV y/c HS hát tập thể	- HS thực hiện	Nhạc
7'	3. Luyện tập, thực hành 3.1. Mở rộng vốn từ (BT 2) Mục tiêu: HS tìm được tiếng có vần ai - ay	- GV nêu yêu cầu của BT2 - GV y/c HS đọc thầm các từ dưới tranh theo tay GV chỉ - GV y/c HS đọc to các từ dưới tranh - Y/c HS làm bài trong VBT - GV chữa bài: + GV chiếu bài của HS + Y/c HS trình bày bài kết hợp phân tích 1 vài tiếng bất kì?	- Lắng nghe - HS đọc thầm - HS đọc to (theo thứ tự và không theo thứ tự) - HS làm bài vào VBT - HS trình bày - HS nhận xét - HS lắng nghe	Slide

		+ Y/c HS nhận xét + GV nhận xét, chốt đáp án đúng. + GV kiểm tra bài làm của HS cả lớp, y/c HS tự sửa lỗi sai (nếu có) - GV giải nghĩa từ:máy cày:Máy cày dùng để cày xới, tạo độ tơi xốp cho đất. - GV y/c đọc lại các tiếng/từ có vần ai - ay - GV y/c HS nêu tiếng ngoài bài chứa vần ai - ay	- HS đối chiếu bài, tự sửa lỗi (nếu có) - HS lắng nghe - HS đọc - HS nêu tiếng ngoài bài chứa vần ai - ay	
		Tiết 2		
17'	3.4.Tập đọc Mục tiêu: <i>HS đọc và hiểu nội dung bài tập đọc</i> a) Giới thiệu b) GV đọc mẫu c) Luyện đọc từ ngữ	- Đưa tranh, hỏi: + Tranh vẽ gì ? - Đưa nội dung bài tập đọc - GV đọc mẫu - GV y/c HS tìm các tiếng trong bài có vần ai - ay - Gọi HS đọc từ: quan trọng, gáy vang, tỉnh giấc, uốn ngực, đi đi lại lại, ra lệnh, gà mái mơ, quay sang, sai khiến, dạy dỗ	- HS quan sát - HS trả lời - Lắng nghe - HS lên bảng chỉ và đọc - HS đọc (Cá nhân + cả lớp) - HS lắng nghe	Tranh SGK Slide

	d) Luyện đọc câu	- Giải nghĩa từ: + Quan trọng: có ảnh hưởng, tác dụng to lớn, đáng được đề cao, coi trọng - YC HS đếm số câu - GV chỉ từng câu cho 1 HS đọc vỡ, sau đó cả lớp đọc - Gọi HS đọc nối tiếp câu	- HS trả lời - Cá nhân + cả lớp đọc - HS đọc nối tiếp	
	e) Luyện đọc đoạn g) Luyện đọc cả bài f) Tìm hiểu bài đọc	- GV chia 2 đoạn: (3 câu/6 câu) - GV y/c 2 HS đọc nối tiếp đoạn trước lớp - GV y/c HS đọc theo nhóm - GV gọi 2,3 nhóm thi đọc - Gọi đại diện các tổ lên thi đọc cả bài - Gọi HS nhận xét - GV nhận xét - GV nêu yêu cầu của BT3 trong VBT - YC HS làm bài vào VBT - GV chữa bài: + GV chiếu bài của HS + Y/c HS trình bày bài + y/c HS nhận xét + GV nhận xét, chốt đáp án đúng.	- HS lắng nghe - 2 HS đọc - Luyện đọc nhóm 2 - Các nhóm thi đọc - Đại diện tổ thi đọc - HS nhận xét - Lắng nghe - HS lắng nghe - HS làm bài - HS trình bày bài - HS nhận xét - HS lắng nghe	Tranh SGK Slide

		+ GV kiểm tra bài làm của HS cả lớp, y/c HS tự sửa lỗi sai (nếu có)	- HS đối chiếu bài, sửa lỗi (nếu có)	
2'	Nghỉ giải lao	- GV cho Hs chơi trò chơi	- HS chơi trò chơi	
12'	3.3.Tập viết Mục tiêu: <i>HS viết đúng, đẹp</i> a) Viết ai - ay b) Viết gà mái, máy bay	- Đưa nội dung bài viết - GV y/c HS nêu độ cao của các con chữ - GV viết mẫu và hướng dẫn + Vần ai : viết chữ a trước, chữ i sau + Vần ay : viết chữ a trước, chữ y sau - YC HS viết bảng con - NX 2 – 3bảng + Chữ gà mái : viết chữ gà trước, chữ mái sau, để viết được chữ mái , viết chữ m trước, vần ai sau, dấu sắc trên a + Chữ máy bay : tương tự - YC HS viết bảng con - NX 2 – 3bảng	- HS đọc - HS nêu - Quan sát, lắng nghe - HS viết bảng con - Lắng nghe - Quan sát, lắng nghe - HS viết bảng con - Lắng nghe	Slide Bài viết mẫu Bảng, phấn Bảng, phấn
5'	4. Vận dụng, trải nghiệm Mục tiêu: <i>HS vận dụng kiến thức để giải quyết các tình huống trong thực tế.</i>	- Hôm nay con học vần mới nào ? - GV y/c 1 HS đọc bài; cả lớp đọc - Dẫn dò: + Về nhà đọc bài tập đọc cho người thân nghe. + Chuẩn bị bài sau	- HS trả lời - HS đọc (Cá nhân, đồng thanh) - HS lắng nghe - HS lắng nghe	SGK

*** Điều chỉnh sau bài dạy:**

Dạy bù vào tiết Hướng dẫn học ngày 30/1

.....

.....

.....

.....

.....

.....

TUẦN 19

Thứ năm ngày 19 tháng 1 năm 2023

KẾ HOẠCH DẠY HỌC MÔN TOÁN

Bài 40: Các số 17, 18, 19, 20 (Tiết 1)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

1. Kiến thức, kĩ năng:

- Đếm, đọc viết các số từ 17 đến 20.
- Nhận viết thứ tự các số 17 đến 20.

2. Phẩm chất, năng lực:

- Thực hành vận dụng trong giải quyết các tình huống thực tế.
- Phát triển các năng lực toán học.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: máy tính, máy chiếu, giáo án điện tử, tranh khởi động, các thanh gồm 10 khối lập phương rời ghép lại) và khối lập phương rời hoặc các thẻ que tính

- HS: SGK Toán, VBT Toán, các thẻ số từ 10 – 20 và các thẻ chữ: mười, hai mươi.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

TG	Nội dung	HD của GV	HD của HS	ĐDD H
7'	1. Mở đầu: <i>MT: Tạo động lực niềm vui, hứng thú học tập cho HS.</i>	- GV y/c HS hát - GV tổ chức cho quan sát tranh khởi động, đếm số lượng từng loại cây trong vườn rau và nói, chẳng hạn: Có 18 cây su hào. - GV đánh giá, khen ngợi - GV giới thiệu bài, ghi bảng	- HS hát - HS quan sát và đếm - HS lắng nghe - Lắng nghe	Slide
10'	2. Hình thành kiến thức mới: 2.1. Hình thành các số 17, 18, 19, 20 <i>MT: HS đếm được các vật có số lượng 17, 18, 19, 20</i>	- GV y/c HS đếm: + Số cây su hào + Số khối lập phương - GV gọi HS nhận xét - GV gắn mô hình tương ứng lên bảng, hướng dẫn HS: Có 18 cây su hào, ta lấy tương ứng là 18 khối lập phương (1 thanh và 8 khối lập phương rời) - GV đọc mười tám, gắn thẻ chữ “mười tám” và viết số 18. - Tương tự như trên, HS thảo luận theo nhóm bàn và hình thành lần lượt các số từ 17 đến 20	- HS tham gia đếm và TL - HS nhận xét - HS quan sát - HS lắng nghe - HS lấy lần lượt các khối lập phương tương ứng với số.	Slide

	2.2. Trò chơi: Lấy đủ số lượng <i>MT: HS lấy đủ số lượng các vật theo yêu cầu</i>	- GV yêu cầu HS lấy đủ khối lập phương, que tính theo yêu cầu của GV - GV quan sát, khen ngợi HS	- HS lấy theo yêu cầu của GV - HS lắng nghe	
2'	Nghỉ giải lao	- GV cho HS hát múa	- HS hát	Slide
6'	3. Thực hành, luyện tập Bài 1: Số <i>MT: HS đọc, viết, đếm được các số 16, 17, 18, 19, 20</i>	- GV gọi HS nêu y/c BT 1 - GV y/c HS làm bài vào vở BT - GV chữa bài: + Chiều bài làm của HS + Y/c HS trình bày bài làm và TLCH : Con hãy đếm các khối lập phương này cho các bạn cùng nghe + Yêu cầu HS nhận xét. + GV chốt đáp án đúng. + GV y/c HS kiểm tra, báo cáo kết quả kiểm tra, HD HS sửa lỗi. - GV y/c HS đếm từ 16 đến 20, từ 20 về 16. - GV hỏi: Để đếm đúng, nhanh, đủ số khối lập phương con làm thế nào? - GV nhận xét	- HS nêu y/c - HS làm bài vào VBT - HS quan sát - HS trình bày bài làm và TLCH - HS nhận xét - HS quan sát - HS thực hiện - HS lắng nghe - HS trả lời - HS lắng nghe	Slide
6'	Bài 2: Số	- GV gọi HS nêu y/c BT 2	- HS nêu y/c - HS làm bài vào VBT	Slide

	<i>MT: HS đếm và viết đúng số lượng các đối tượng</i>	- GV y/c Hs làm bài vào vở BT - GV chữa bài: + Chiều bài làm của HS + Y/c HS trình bày bài làm và TLCH : Con đếm các chiếc mũ này cho các bạn cùng nghe + Yêu cầu HS nhận xét. + GV chốt đáp án đúng. + GV y/c HS kiểm tra, báo cáo kết quả kiểm tra, HD HS sửa lỗi. - GV y/c HS đếm từ 17 đến 20, từ 20 về 17. - GV hỏi: Để đếm đúng, nhanh, đủ số đồ vật con làm thế nào? - GV nhận xét	- HS quan sát - HS trình bày bài làm và TLCH - HS nhận xét - HS quan sát - HS thực hiện - HS lắng nghe - HS trả lời - HS lắng nghe	
4'	4. Vận dụng, trải nghiệm <i>MT: HS giải quyết được một số tình huống thực tế</i>	- Bài học hôm nay, em biết thêm được điều gì? - GV y/c HS đếm xem trong lớp có bao nhiêu cái bàn học. Có bao nhiêu bạn nữ? - GV nhận xét tiết học.	- Các số và thứ tự các số từ 17 – 20 - HS trả lời - HS lắng nghe	Slide

*** Điều chỉnh sau bài dạy:**

Dạy bù vào tiết Hướng dẫn học ngày 31/1

.....

.....

.....

TUẦN: 19

Thứ năm ngày 19 tháng 1 năm 2023

**KẾ HOẠCH DẠY HỌC MÔN TIẾNG VIỆT
PHÂN MÔN TẬP VIẾT**

Sau bài 96, 97

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**1. Kiến thức, kĩ năng:**

- Viết đúng các vần **inh, ich, ai, ay**; các từ **kính mắt, lịch bàn, gà mái, máy bay** theo chữ thường cỡ vừa và cỡ nhỏ
- Chữ viết rõ ràng, đều nét, đặt dấu thanh đúng vị trí

2. Phẩm chất, năng lực:

- Khởi gợi óc tìm tòi, vận dụng những điều đã học vào thực tế.
- Rèn cho HS tính kiên nhẫn, biết quan sát và viết đúng nét chữ, trình bày đẹp bài tập viết.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

1. Giáo viên: Giáo án điện tử, máy chiếu, vở Luyện viết 1, phấn màu.

2. Học sinh: Vở Luyện viết 1 tập 2.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC

TG	Nội dung	HD của GV	HD của HS	ĐDDH
3'	1. Mở đầu: Khởi động: <i>Mục tiêu: Tạo tâm thế vui tươi, phấn khởi cho HS và củng cố lại kiến thức đã học.</i> Kết nối: <i>Mục tiêu: HS nắm được tên bài và yêu cầu của bài học</i>	- GV cho cả lớp hát múa bài: “ Lí cây xanh” - GV nhận xét bài viết tiết trước	- HS hát - HS lắng nghe	Slide
15'	2. Thực hành, luyện tập 2.1. Viết chữ cỡ vừa. <i>Mục tiêu: Viết đúng các chữ inh, ich, ai, ay, kính mắt, lịch bàn,</i>	- GV giới thiệu bài - GV ghi bảng	- HS lắng nghe - HS nhắc lại tên bài	Phấn màu
		- GV đưa nội dung bài viết. -GV y/c HS đọc bài viết. -Hỏi về cấu tạo: +Những con chữ nào cao 2 ô li? +Chữ nào cao 5 ô li?	-HS quan sát - HS đọc (CN-ĐT) -HS quan sát và TLCH về đặc điểm các chữ, khoảng cách.	Slide

	<i>gà mái, máy bay</i> theo chữ thường cỡ vừa đúng kiểu đều nét, đưa bút đúng quy trình viết, dẫn đúng khoảng cách giữa các con chữ theo mẫu	+Khoảng cách giữa các chữ là bao nhiêu? -Gọi HS nhận xét, bổ sung. - GV yêu cầu học sinh nói cách viết các chữ <i>inh, ich, ai, ay</i> -GV nhận xét, khẳng định * Lượt 1: Viết: inh, ich, kính mắt, lịch bàn - GV vừa viết mẫu lần lượt từng chữ, vừa hướng dẫn: lưu ý HS độ cao các con chữ, cách nối chữ, vị trí đặt dấu thanh. - GV cho HS viết trong vở Luyện viết 1, tập hai. - GV theo dõi, hỗ trợ HS, lưu ý HS tư thế ngồi viết * Lượt 2: Viết: ai, ay, gà mái, máy bay - GV vừa viết mẫu lần lượt từng chữ, vừa hướng dẫn: Lưu ý HS độ cao các con chữ, cách nối chữ, vị trí đặt dấu thanh. - GV cho HS viết trong vở Luyện viết 1, tập hai. - GV theo dõi, hỗ trợ HS, lưu ý HS tư thế ngồi viết	-HS nhận xét -HS thực hiện - HS lắng nghe - HS theo dõi, lắng nghe - HS viết bài - HS thực hiện - HS theo dõi, lắng nghe - HS viết bài - HS thực hiện	
2'	Nghỉ giải lao	- GV cho HS hát 1 bài	- HS thực hiện	Nhạc
9'	2.2. Viết chữ cỡ nhỏ Mục tiêu: Viết đúng các từ: <i>kính mắt, lịch bàn, gà mái, máy bay</i> theo chữ thường cỡ nhỏ	- Gọi học sinh đọc <i>kính mắt, lịch bàn, gà mái, máy bay</i> -Hỏi về cấu tạo: +Chữ nào cao 2.5 li? +Chữ nào cao 1.5 li? + Chữ nào cao 1 li?	-HS đọc -HS quan sát và TLCH về đặc điểm các chữ, khoảng cách.	Slide

	<i>đúng kiểu đều nét, đưa bút đúng quy trình viết, dẫn đúng khoảng cách giữa các con chữ theo mẫu</i>	+Nêu vị trí đặt thanh sắc trong chữ kính , vị trí đặt dấu nặng trong chữ lịch - GV viết mẫu, hướng dẫn HS viết các từ ngữ cỡ nhỏ. - GV cho HS viết vào vở luyện viết. (Khi HS viết không đòi hỏi chính xác về độ cao các con chữ) - GV theo dõi, hỗ trợ HS. Lưu ý HS tư thế ngồi viết.	- HS theo dõi, lắng nghe - HS viết vào vở Luyện viết 1 - HS thực hiện	Vở luyện viết
4'	2.3. Nhận xét <i>Mục tiêu: Học sinh biết nhận ra ưu, khuyết điểm, từ đó rút ra kinh nghiệm.</i>	- GV chiếu 2-3 bài viết. - GV y/c HS nhận xét về độ cao, khoảng cách, dấu thanh, cách trình bày,... - GV nhận xét, chữa bài, tuyên dương những HS viết đúng, nhanh và đẹp.	- HS quan sát - HS nhận xét - HS lắng nghe	Vở luyện viết
2'	3. Vận dụng, trải nghiệm <i>Mục tiêu: HS vận dụng kiến thức để giải quyết các tình huống thực tế.</i>	- GV nhận xét, đánh giá tiết học, khen ngợi, biểu dương HS. - GV nhắc HS hoàn thành phần viết thêm trong vở	- HS lắng nghe - HS lắng nghe	Slide

*** Điều chỉnh sau bài dạy:**

Dạy bù vào tiết Hướng dẫn học ngày 1/2

.....

.....

.....

.....

TUẦN: 19

Thứ sáu ngày 27 tháng 1 năm 2023

**KẾ HOẠCH DẠY HỌC MÔN TIẾNG VIỆT
PHÂN MÔN KỂ CHUYỆN**

Bài 98: Ong mật và ong bầu

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

1. Kiến thức, kĩ năng:

- Nghe hiểu và nhớ câu chuyện.
- Nhìn tranh, nghe GV hỏi, trả lời được từng câu hỏi theo tranh. Nhìn tranh, có thể kể từng đoạn câu chuyện.

- Hiểu ý nghĩa câu chuyện: Khen ông mật vừa biết làm ra thùng mật ngọt ngào, vừa biết đưa ra cách phân xử rất thông minh. Chê ông bầu không thật thà, không làm ra mật lại nhận thùng mật là của mình.

2. Phẩm chất, năng lực:

- Khởi gợi lối sống trung thực; tự lực; chăm chỉ.
- Khởi gợi óc tìm tòi, vận dụng những điều đã học vào thực tế.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

1. **Giáo viên:** Giáo án điện tử, máy chiếu, phấn màu.

2. **Học sinh:** SGK Tiếng Việt 1 tập 2.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC

TG	Nội dung	HD của GV	HD của HS	ĐDDH
4'	1. Mở đầu: Khởi động <i>*MT:</i> - Tạo tâm thế vui vẻ, phấn khởi cho HS trước khi vào tiết học. - HS củng cố lại kiến thức đã học	- GV y/c HS hát tập thể - GV đưa lên bảng tranh minh hoạ câu chuyện: Ông lão và sếu nhỏ + Mời HS 1 trả lời câu hỏi theo tranh 1, 2, 3 + Mời HS 2 trả lời câu hỏi theo tranh 4, 5, 6. + Hỏi HS 3: Câu chuyện giúp con hiểu điều gì? - GV nhận xét và khen ngợi HS	- HS hát - HS quan sát - HS trả lời - HS trả lời - HS nêu - HS nhận xét.	Slide
1'	Kết nối <i>* MT: HS nắm được tên bài và yêu cầu của bài học</i>	- GV giới thiệu bài - GV ghi tên bài, yêu cầu học sinh nhắc lại	- HS lắng nghe - HS nhắc lại tên bài	Phấn màu
2'	2. Hình thành kiến thức mới 2.1. Chia sẻ và giới thiệu câu chuyện.		- HS quan sát	Tranh

	a. Quan sát và phỏng đoán <i>*MT: HS có kỹ năng quan sát và phỏng đoán nội dung câu chuyện.</i> b. Giới thiệu câu chuyện <i>*MT: HS bước đầu nắm được nội dung câu chuyện.</i>	- GV đưa tranh minh họa, giới thiệu câu chuyện: Ong mật và ong bầu + Quan sát tranh con thấy có những con vật nào? + Con hãy đoán xem câu chuyện kể về việc gì? - GV giới thiệu: Câu chuyện nói về cuộc tranh cãi giữa ong mật và ong bầu về một thùng mật mà ai cũng nhận là của mình. Người đười nhờ phân xử việc này là ong vò vẽ.	- HS trả lời - HS trả lời - HS lắng nghe	
5'	2.2 Nghe kể chuyện <i>*MT: HS nắm được nội dung của câu chuyện</i>	- GV kể câu chuyện: + Lần 1: GV kể chuyện không chiếu tranh + Lần 2: GV đưa từng tranh, chỉ và kể từng tranh + Lần 3: GV đưa tất cả tranh và kể	- HS lắng nghe - HS lắng nghe - HS lắng nghe	Slide Slide
4'	3. Luyện tập, thực hành. 3.1. Trả lời câu hỏi theo tranh a. Mỗi HS trả lời câu hỏi theo 1 tranh <i>*MT: Dựa vào tranh minh họa, HS trả lời được</i>	- GV chỉ tranh 1: + Ong mật, ong bầu mang thùng mật đến nhờ ong vò vẽ làm gì? - GV y/c HS nhận xét - GV nhận xét, KL - GV chỉ tranh 2:	- HS quan sát - HS trả lời - HS nhận xét - HS lắng nghe - HS quan sát	Slide Slide

	<i>câu hỏi của từng tranh</i>	+ Ong vò vẽ có biết thùng mật là của ai không? - GV y/c HS nhận xét - GV nhận xét, KL - GV chỉ tranh 3: + Bướm vàng nói gì trong cuộc phân xử? - GV y/c HS nhận xét - GV nhận xét, KL - GV chỉ tranh 4: + Kiến muốn nhờ ai phân xử giúp? - GV y/c HS nhận xét - GV nhận xét, KL - GV chỉ tranh 5: + Ong mật đề nghị phân xử thế nào? + Thái độ của ong bầu ra sao? - GV y/c HS nhận xét - GV nhận xét, KL - GV chỉ tranh 6: + Vì sao ong vò vẽ kết luận thùng mật là của ong mật? - GV y/c HS nhận xét - GV nhận xét, KL	- HS trả lời - HS nhận xét - HS lắng nghe - HS quan sát - HS trả lời - HS nhận xét - HS lắng nghe - HS quan sát - HS trả lời - HS nhận xét - HS lắng nghe - HS quan sát - HS trả lời - HS nhận xét - HS lắng nghe - HS nhận xét - HS lắng nghe - HS quan sát - HS trả lời - HS nhận xét - HS lắng nghe	Slide Slide Slide Slide
3'	b. Mỗi HS trả lời liên các câu hỏi theo 3 tranh <i>*MT: Dựa vào tranh minh họa, HS trả lời được câu hỏi của 3 tranh</i>	- GV nêu câu hỏi dưới tranh 1+2+3 và y/c HSTL - GV y/c HS nhận xét - GV nhận xét - GV nêu câu hỏi dưới tranh 4+5+6 và y/c HSTL - GV y/c HS nhận xét - GV nhận xét	- HS trả lời - HS nhận xét - HS lắng nghe - HS trả lời - HS nhận xét - HS lắng nghe	Slide Slide

3'	c. 1 HS trả lời tất cả các câu hỏi theo 6 tranh. <i>*MT: Dựa vào tranh minh họa, HS trả lời được câu hỏi của 6 tranh</i>	- GV chỉ tranh, nêu lần lượt câu hỏi của cả 6 tranh và y/c HS trả lời - GV y/c HS nhận xét - GV nhận xét	- HS trả lời - HS nhận xét - HS lắng nghe	Slide
2'	Nghỉ giải lao	- GV cho HS hát 1 bài	- HS thực hiện	Nhạc
5'	3.2. Kể chuyện theo tranh <i>*MT: HS kể được câu chuyện theo tranh</i>	- GV y/c mỗi HS chỉ 2 tranh, kể cho nhau nghe trong nhóm 2 - GV y/c 2,3 nhóm lên kể trước lớp - GV tổ chức cho HS chơi trò chơi : Ô cửa bí mật. + GV chiếu lên bảng các ô cửa sổ + GV mở cửa sổ để hiện ra hình minh họa đoạn chuyện. - GV mở tất cả các tranh và y/c HS kể lại toàn bộ câu chuyện. - GV y/c HS nhận xét - GV nhận xét - GV cất tranh, y/c 1 HS giỏi kể toàn bộ câu chuyện (không bắt buộc)	- HS thực hiện - HS kể theo nhóm - HS thực hiện - HS theo dõi và chọn ô cửa sổ mình thích. - HS nhìn hình minh họa và kể lại chuyện. - HS kể - HS nhận xét - HS lắng nghe - HS kể	Slide
4'	3.3. Tìm hiểu ý nghĩa câu chuyện <i>*MT: HS hiểu nội dung, ý nghĩa câu</i>	- GV tóm tắt nội dung câu chuyện - Câu chuyện này khuyên các em điều gì?	- HS lắng nghe - HS trả lời - HS lắng nghe	Slide

	<i>chuyện, biết liên hệ thực tế, rút được kinh nghiệm cho bản thân</i>	- GVKL: Câu chuyện khen ông mật vừa biết làm mật, vừa biết đưa ra cách phân xử rất thông minh. Chê ông bầu không thật thà, không làm ra mật lại nhận mật là của mình.		
2'	4. Vận dụng, trải nghiệm <i>* MT: HS vận dụng kiến thức để giải quyết các tình huống thực tế.</i>	- GV nhận xét tiết học; biểu dương những HS kể chuyện hay. - Dẫn HS về nhà kể lại cho người thân nghe câu chuyện. - Nhắc HS chuẩn bị cho tiết kể chuyện tiếp theo.	- HS lắng nghe - HS lắng nghe - HS lắng nghe	Slide

*** Điều chỉnh sau bài dạy:**

.....

.....

.....

.....

TUẦN: 19

Thứ sáu ngày 27 tháng 1 năm 2023

KẾ HOẠCH DẠY HỌC MÔN TIẾNG VIỆT**PHÂN MÔN HỌC VẦN****Bài 99: Ôn tập****I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:****1. Kiến thức, kĩ năng:**

- Đọc đúng, hiểu bài Tập đọc **Chuột út (2)**.
- Điền đúng quy tắc chính tả **ng, ngh** và Chép đúng chính tả 1 câu văn

2. Phẩm chất, năng lực:

- Khởi gợi óc tìm tòi, vận dụng những điều đã học vào thực tế.
- Kiên nhẫn biết quan sát và viết đúng nét chữ, trình bày đẹp bài tập viết.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- Giáo viên: Giáo án điện tử, bộ đồ dùng biểu diễn Học vần, sách giáo khoa, máy chiếu.
- Học sinh: Bộ đồ dùng Tiếng Việt, SGK Tiếng Việt 1 tập 2, VBT Tiếng Việt 1 tập 2.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC:

TG	Nội dung	HD của GV	HD của HS	ĐDD H
4'	1. Mở đầu: *Khởi động: Mục tiêu: - <i>Tạo hứng thú cho HS.</i> - <i>HS ôn lại kiến thức cũ.</i>	- Gv y/c HS hát tập thể - GV cho HS chơi trò chơi: Thỏ kiếm ăn: y/c HS chọn củ cà rốt cho thỏ và đọc các từ, câu có vần đã học trong tuần 19 - GV nhận xét	- HS hát - HS thực hiện - Lắng nghe	Slide
1'	*Kết nối: Mục tiêu: <i>HS nắm được tên và yêu cầu của bài học</i>	- GV giới thiệu bài - GV ghi bảng	- HS lắng nghe - HS nhắc lại	Phấn màu

15'	2. Thực hành, luyện tập 2.1. Tập đọc Mục tiêu: HS đọc và hiểu nội dung bài tập đọc a) Giới thiệu b) GV đọc mẫu c) Luyện đọc từ ngữ d) Luyện đọc câu	- Đưa tranh, hỏi: + Tranh vẽ gì ? - Đưa nội dung bài tập đọc - GV đọc mẫu - Gọi HS đọc từ: trốn sạch, nghếch mõm, nằm dài, lại gần, lay lay, tộp, hết hồn, chạy mất, hạch sách - Giải nghĩa từ: + Nghếch mõm: đưa mõm chéch lên cao. + Hạch sách: bắt bẻ, đòi hỏi quá đáng để làm khó dễ. - YC HS đếm số câu - GV chỉ từng câu cho 1 HS đọc vỡ, sau đó cả lớp đọc - Gọi HS đọc nối tiếp câu	- HS trả lời - Lắng nghe - HS đọc (Cá nhân + cả lớp) - HS lắng nghe - HS trả lời - Cá nhân + cả lớp đọc - HS đọc nối tiếp	Tranh SGK Slide
	e) Luyện đọc đoạn	- GV chia đoạn (4câu/3câu) - GV y/c 2 HS đọc mẫu nối tiếp đoạn trước lớp	- HS lắng nghe - 2 HS đọc	Tranh SGK Slide

	g) Luyện đọc cả bài f) Tìm hiểu bài đọc	- HS luyện đọc theo nhóm 2 - GV gọi 2,3 nhóm thi đọc - Gọi đại diện các tổ lên thi đọc cả bài - Gọi HS nhận xét - GV nhận xét - GV nêu yêu cầu của BT - GV y/c HS đọc các ý - YC HS làm bài vào VBT - GV chữa bài: + GV chiếu bài của HS + Y/c HS trình bày bài + Y/c HS nhận xét + GV nhận xét, chốt đáp án đúng. + GV kiểm tra bài làm của HS cả lớp, y/c HS tự sửa lỗi sai (nếu có)	- Luyện đọc nhóm 2 - Các nhóm thi đọc - Đại diện tổ thi đọc - HS nhận xét - Lắng nghe - HS lắng nghe - HS đọc - HS làm bài - HS trình bày bài - HS nhận xét - HS lắng nghe - HS đối chiếu bài, sửa lỗi (nếu có)	VBT
3'	Nghỉ giải lao	- GV y/c HS hát tập thể	- HS thực hiện	Nhạc
12'	2.2. Bài tập 2 * Điền ng hay ngh <i>MT: HS nắm vững quy tắc chính tả sử dụng ng – ngh</i>	- Đưa câu - Y/c HS điền ng, ngh vào chỗ trống vào VBT - GV chiếu bài HS - GV y/c HS nhận xét - GV nhận xét - GV y/c nêu lại quy tắc chính tả sử dụng ng, ngh	- HS quan sát - HS điền - HS quan sát - HS nhận xét - HS lắng nghe - HS nêu	Slide
	*Tập viết	- Đưa nội dung bài viết - Y/c HS đọc câu văn.	- HS quan sát	Slide VBT

	Mục tiêu: HS viết đúng, đẹp câu văn: <i>Chuột kể về con thú nó gặp.</i>	- GV đưa những từ HS dễ viết sai: chuột, kể, gặp - GV y/c HS phân tích, đánh vần, đọc trơn những từ trên - GV y/c HS nêu cách trình bày câu văn: + Đầu câu phải viết thế nào? + Cuối câu phải có dấu gì? + Chữ đầu câu viết vào ô số mấy. - GV đưa bài viết mẫu - Y/c HS viết vào VBT - GV chữa bài: + GV chiếu bài của HS + Y/c HS nhận xét bài bạn + GV nhận xét, sửa lỗi + Y/c HS đổi vở, soát lỗi, sửa lỗi trong nhóm 2 - GV nhận xét chung	- HS đọc (cá nhân, ĐT) - HS quan sát - HS đọc (cá nhân, ĐT) - HS nêu - HS quan sát - HS viết vào VBT - HS nhận xét bạn - HS quan sát - HS đổi vở, soát lỗi, sửa lỗi trong nhóm 2 - HS lắng nghe	
5'	3. Vận dụng, trải nghiệm Mục tiêu: HS vận dụng kiến thức để giải quyết các tình huống trong thực tế.	- Hôm nay con học bài gì? - GV y/c 1 HS đọc bài tập đọc; cả lớp đọc - Dẫn dò: + Về nhà đọc bài tập đọc cho người thân nghe. + Chuẩn bị bài sau	- HS trả lời - HS đọc (Cá nhân, đồng thanh) - HS lắng nghe - HS lắng nghe	SGK

*** Điều chỉnh sau bài dạy:**

.....

.....

.....

.....

.....

.....

TUẦN: 19*Thứ sáu ngày 27 tháng 1 năm 2023***KẾ HOẠCH DẠY HỌC MÔN TỰ NHIÊN XÃ HỘI****Bài 12: Chăm sóc, bảo vệ cây trồng, vật nuôi (Tiết 1)****I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:****1. Kiến thức, kĩ năng**

- Nêu và thực hiện được một số việc phù hợp để chăm sóc, bảo vệ cây trồng.
- Biết cách quan sát, trình bày ý kiến của mình về hành động chăm sóc và bảo vệ cây.

2. Phẩm chất, năng lực

- Có ý thức chăm sóc, bảo vệ cây nơi công cộng.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Giáo án điện tử, sách giáo khoa Tự nhiên xã hội 1, máy chiếu, phấn màu.
- HS: SGK và VBT Tự nhiên và Xã hội 1.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC:

TG	Nội dung	Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của HS	ĐDDH
----	----------	-------------------------	------------------	------

4'	1. Mở đầu Khởi động: <i>*Mục tiêu:</i> - Tạo hứng thú cho học sinh. - HS củng cố lại kiến thức đã học.	- GV y/c HS hát - GV y/c HS: Kể tên các con vật và các cây xung quanh em. - GV nhận xét và khen HS đã nắm được kiến thức của bài trước.	- HS hát - HS trả lời - HS lắng nghe	Slide
1'	Kết nối: <i>*Mục tiêu: HS nắm được yêu cầu và tên của bài học</i>	- GV giới thiệu bài - GV ghi bảng	- HS lắng nghe - HS nhắc lại tên bài	Phần màu
10'	2. Hình thành kiến thức mới *Hoạt động 1: Tìm hiểu hoạt động chăm sóc và bảo vệ cây trồng <i>* Mục tiêu:</i> Biết chăm sóc cây trồng và có ý thức chăm sóc, bảo vệ cây.	- Gọi HS nêu yêu cầu - GV hướng dẫn HS * Bước 1: Tổ chức làm việc theo cặp. + GV yêu cầu 2 bạn cùng bàn quan sát tranh trang 80 – 81 và thảo luận về nội dung từng bức tranh. + GV yêu cầu HS tóm tắt vào giấy A4 những việc cần làm để chăm sóc cây bằng hình vẽ * Bước 2: Tổ chức làm việc nhóm. + GV chia mỗi tổ là 1 nhóm. + Từng cặp HS chia sẻ với các bạn trong nhóm	- HS nêu - HS quan sát, thảo luận - HS thực hiện - HS thực hiện	Slide

		sản phẩm của cặp mình, nhóm trưởng ghi lại kết quả. * Bước 3: Tổ chức làm việc cả lớp. + GV gọi đại diện các nhóm lên trình bày kết quả của nhóm mình về việc cần làm để chăm sóc cây trồng. + Các nhóm khác giao lưu đặt câu hỏi, nhận xét. * Bước 4: HS nêu: + Sau bài học này, em đã học được điều gì? + Tại sao lại cần làm như vậy? - GVNX kết quả của các nhóm - GV kết luận: Để cây trồng khỏe mạnh, xanh tốt, chúng ta cần tưới nước hằng ngày, bắt sâu, bón phân, nhổ cỏ....	- Từng cặp nêu sản phẩm, nhóm trưởng ghi kết quả. - Đại diện trình bày. - HS giao lưu - HS trả lời - HS trả lời - HS lắng nghe - HS lắng nghe	
2'	Nghỉ giữa giờ	- GV y/c HS hát	- HS hát	Nhạc
13'	3. Luyện tập, thực hành *Hoạt động 2: Đóng vai, xử lý tình huống <i>* Mục tiêu:</i> - HS có ý thức bảo vệ cây	- GV chiếu tranh, yêu cầu HS quan sát và nêu nội dung tranh - GV yêu cầu HS thảo luận nhóm 4.	- HS quan sát - HS thảo luận	Slide

	<i>trồng nơi công cộng</i> <i>- Phát triển năng lực hợp tác</i>	- Yêu cầu từng nhóm đóng vai, xử lí tình huống theo tranh. - Yêu cầu đại diện nhóm trình bày kết quả. - HSNX, bổ sung. - Kể những việc em đã làm để chăm sóc và bảo vệ cây trồng? - Yêu cầu HSNX, bổ sung. - GVNX, chốt: Cây có ích đối với đời sống của chúng ta. Chúng ta không nên ngắt hoa, bẻ cành nơi công cộng; cần nhắc nhở, ngăn chặn những ai định ngắt hoa, bẻ cành, giẫm lên cây cỏ... Chúng ta hãy chăm sóc, bảo vệ và trồng thêm nhiều cây để giữ cho môi trường xung quanh thêm xanh sạch đẹp.	- HS thực hiện yêu cầu - HS trình bày - HS nhận xét - HS trả lời - HS nhận xét - HS lắng nghe	
4'	4. Vận dụng, trải nghiệm. <i>* Mục tiêu: HS vận dụng kiến thức để giải quyết các tình huống thực tế.</i>	- GV hỏi: Qua tiết học hôm nay, chúng ta cần làm gì để cây luôn xanh tốt, khỏe mạnh? - GV y/c HS nhận xét - GV tuyên dương những HS có hoạt động tích cực trong tiết học.	- HS trả lời - HS nhận xét - HS lắng nghe - HS lắng nghe và thực hiện	Slide

		- GV nhắc HS thực hiện việc chăm sóc cây cối ở nhà và nơi công cộng.		
--	--	--	--	--

*** Điều chỉnh sau bài dạy:**

.....

.....

.....

.....

TUẦN: 19

Thứ sáu ngày 20 tháng 1 năm 2023

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM
SINH HOẠT LỚP**

BÀI: EM THÍCH TRÒ CHƠI DÂN GIAN NÀO NHẤT?

GDTLVM: Bài 2: Lời chào.

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**1. Kiến thức, kĩ năng:**

- HS biết nhược điểm của lớp trong tuần. Phương hướng hoạt động của tuần tiếp theo.
- Bước đầu hình thành tình yêu các trò chơi dân gian Việt Nam.
- Bảo tồn các trò chơi dân gian Việt Nam.

2. Phẩm chất, năng lực:

- Biết chia sẻ cảm xúc sau khi chơi các trò chơi dân gian.
- Muốn được thường xuyên chơi các trò chơi dân gian

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: Giáo án điện tử, máy chiếu, phấn màu, bảng, đài, sách giáo khoa Hoạt động trải nghiệm 1, bảng tổng kết thi đua, cờ thi đua.
- HS: Sách giáo khoa Hoạt động trải nghiệm 1, giấy màu, hồ dán, kéo, bút màu...

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC CHỦ YẾU

TG	Nội dung	HĐ của GV	HĐ của HS	ĐDDH
2'	1. Mở đầu: Khởi động: <i>* Mục tiêu: Tạo tâm thế vui vẻ, phấn khởi cho học sinh</i>	- GV cho HS hát múa theo nhạc	- HS thực hiện	Slide
1'	Kết nối: <i>Mục tiêu: HS nắm được yêu cầu và tên bài học</i>	- GV giới thiệu bài - GV ghi bảng	-HS lắng nghe - HS nhắc lại	Slide
8'	2. Thực hành, luyện tập 2.1. Sơ kết thi đua tuần 19 <i>* Mục tiêu: HS tự đánh giá được những ưu, khuyết</i>	- Giáo viên nhận xét, đánh giá chung về tình hình học tập và rèn luyện của lớp trong tuần qua về các mặt: +Chuyên cần.	- HS lắng nghe	Slide bảng tổng kết thi đua

	<i>điểm của bản thân và tập thể về các mặt trong tuần 19 và cách phát huy điểm mạnh, khắc phục điểm yếu để tiến bộ hơn trong tuần 20</i>	+ Tác phong, trang phục. + Chuẩn bị bài, đồ dùng học tập + Nề nếp học tập - GV tuyên dương cá nhân, tập thể có thành tích tốt và có sự tiến bộ trong tuần. - GV nhắc nhở những tồn tại hạn chế của lớp trong tuần. - GV y/c HS tự đưa ra giải pháp để phát huy ưu điểm và bổ sung những việc còn chưa làm được.	- HS lắng nghe - HS lắng nghe - Học sinh phát biểu cá nhân. Các bạn khác bổ sung	
9'	2.2. Phương hướng và nhiệm vụ tuần 20 <i>* Mục tiêu: HS nắm được các công việc cần thực hiện trong tuần tới và các biện pháp để thực hiện tốt kế hoạch</i>	- GV nêu các công việc cần thực hiện trong tuần 1. Duy trì nề nếp của lớp. Phấn đấu đứng đầu thi đua trong tuần. 2. Tiếp tục thi đua học tốt. 3. Hoàn thành các cuộc thi do nhà trường phát động. - GV y/c HS nêu các biện pháp để thực hiện kế hoạch. - GV kết luận về các giải pháp khắc phục những hạn chế trong tuần 20.	- HS lắng nghe - HS nêu - HS lắng nghe	Slide bảng kế hoạch
2'	Nghỉ giải lao	- GV cho HS múa hát	- HS múa hát	Slide
10'	2.3. Hoạt động theo chủ đề "Em thích trò chơi dân gian nào nhất?" <i>* Mục tiêu:</i> <i>- HS biết chia sẻ cảm xúc sau khi</i>	- GV giới thiệu HĐ - GV y/c HS xem tranh SGK trang 49, nêu tên các trò chơi - GV chiếu clip 1 số trò chơi dân gian để HS biết - GV hướng dẫn học sinh chia sẻ về nội dung:	- HS lắng nghe - HS quan sát hình ảnh, tự nêu tên các trò chơi - HS quan sát - HS lắng nghe và trả lời	Slide

	chơi các trò chơi dân gian. -Muốn được thường xuyên chơi các trò chơi dân gian	+ Em có thích chơi các trò chơi dân gian không? + Các hoạt động khi tham gia các trò chơi dân gian đem lại cho em những cảm giác gì? + Mong muốn của em về việc tổ chức các trò chơi dân gian ở trường và ở nhà? - GVHDHS nhận xét về các trò chơi dân gian: + Em thích vai nào trong mỗi trò chơi? - GVNX chung, nêu ưu điểm và hạn chế của HS trong các HĐ, NX thái độ, ý thức của HS trong khi chơi trò chơi dân gian.	- HS lắng nghe - HS lắng nghe	
5'	2.4. HĐ4: Lòng ghép GDNS Thanh lịch, văn minh. Bài 2: Lời chào	- GV cho HS xem tranh SGK và giới thiệu Tranh 1: Hoa lễ phép chào ông bà trước khi đi học. - Tranh 2: Hoa lễ phép chào cô giáo khi đến trường. - Tranh 3: Hoa vui vẻ chào tạm biệt các bạn khi ra về. - Tranh 4: Hoa hân hoan chào bố mẹ khi bố mẹ đến đón mình. □ Đối với người lớn tuổi, bạn chào lễ phép. Với bạn bè bạn chào thân mật, gần gũi. Khi chào bạn hướng ánh mắt đến người được chào. -GV hướng dẫn HS rút ra lời khuyên. - Gọi HS chia sẻ các tình huống trong thực tế	- HS quan sát, lắng nghe - HS trả lời, nhận xét - HS lắng nghe - HS lắng nghe	5'

3'	3. Vận dụng, trải nghiệm <i>* Mục tiêu: HS vận dụng kiến thức để giải quyết các tình huống trong thực tế.</i>	- Con đã từng chơi trò chơi dân gian nào? - Con thích trò chơi dân gian nào nhất? Vì sao? - Các trò chơi dân gian có tác dụng gì? - GV nhận xét tiết học - GV yêu cầu HS chuẩn bị bài sau	- HS trả lời - HS trả lời - HS trả lời - HS lắng nghe. - HS ghi nhớ và thực hiện.	Slide
----	---	---	---	-------

*** Điều chỉnh sau bài dạy:**

.....